

CÔNG BỐ THÔNG TIN
Về việc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

- Tên doanh nghiệp : Công ty cổ phần Lương thực thành phố Hồ Chí Minh
- Mã chứng khoán : FCS
- Địa chỉ trụ sở chính : 1610 Võ Văn Kiệt, Phường 7, Quận 6, TP.HCM
- Điện thoại : (028) 3967 2060
- Fax : (028) 3967 2022
- Người thực hiện công bố thông tin: Bà Nguyễn Thụy Hải Yến
- Loại thông tin công bố: Thông tin bất thường
- Nội dung của thông tin công bố:
 - Nghị quyết số 03/NQ-LT-HĐQT của HĐQT về địa điểm, thời gian, nội dung, tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023;
 - Thông báo mời họp và tài liệu trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.
- Thông tin này đã được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty cổ phần Lương thực thành phố Hồ Chí Minh ngày 04/4/2023 tại địa chỉ www.foodcosa.vn (Mục QUAN HỆ CỔ ĐÔNG).

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin công bố.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT.HY

**NGƯỜI THỰC HIỆN CBTT**
CÓ PHẦN
LƯƠNG THỰC
THÀNH PHỐ
HỒ CHÍ MINH
Nguyễn Thụy Hải Yến

Số: 03/NQ-LT-HĐQT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 4 năm 2023

NGHỊ QUYẾT SỐ 03

Về việc thông qua thời gian, địa điểm, nội dung, tài liệu
Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN LƯƠNG THỰC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Điều lệ của Công ty cổ phần Lương thực Thành phố Hồ Chí Minh;
- Quy chế Tổ chức và Hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Lương thực Thành phố Hồ Chí Minh;
- Biên bản kiểm phiếu số 02/BBKP-LT-HĐQT ngày 30/03/2023 về việc thông qua thời gian, địa điểm, nội dung, tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Hội đồng quản trị thống nhất thông qua thời gian, địa điểm, nội dung, tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty cổ phần Lương thực Thành phố Hồ Chí Minh như sau:

1. **Thời gian:** 08 giờ ngày 25 tháng 4 năm 2023.
2. **Địa điểm:** Văn phòng Công ty cổ phần Lương thực Thành phố Hồ Chí Minh số 1610 đường Võ Văn Kiệt, Phường 7, Quận 6, Tp.HCM.
3. **Nội dung, tài liệu:**
 - 3.1. Thông báo mời họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 (kèm Giấy đăng ký dự họp hoặc ủy quyền tham dự cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2023)
 - 3.2. Tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 bao gồm:
 - Chương trình cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2023
 - Quy chế làm việc ĐHĐCĐ thường niên năm 2023
 - Báo cáo của Ban Điều hành về kết quả SXKD năm 2022 và phương hướng nhiệm vụ năm 2023
 - Báo cáo kết quả hoạt động của HĐQT năm 2022 và phương hướng hoạt động năm 2023
 - Báo cáo kết quả hoạt động của BKS năm 2022 và phương hướng hoạt động năm 2023
 - Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán
 - Các Tờ trình thông qua QC nội bộ, QC HĐQT.
 - Quy chế nội bộ về quản trị công ty

- Quy chế Hoạt động của Hội đồng quản trị
- Quy chế bầu cử thành viên Hội đồng quản trị
- Tờ trình về thực hiện giao dịch với các cá nhân, tổ chức có liên quan
- Tờ trình thông qua tiền lương, thù lao năm 2022 và kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2023
- Tờ trình thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2023
- Tờ trình thông qua việc miễn nhiệm và thay thế thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2021 - 2026
- Các tờ trình khác và nội dung khác thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ – nếu có
- Biên bản thẩm tra tư cách cổ đông
- Biên bản kiểm phiếu bầu quyết
- Biên bản kiểm phiếu bầu cử
- Dự thảo Biên bản cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2023
- Dự thảo Nghị quyết cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2023

Điều 2. Nội dung, tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 được Công ty đăng tải và cập nhật các sửa đổi, bổ sung (nếu có) và gửi cho cổ đông tham dự Đại hội theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Hội đồng quản trị giao Tổng giám đốc Công ty cổ phần Lương thực Thành phố Hồ Chí Minh thực hiện công bố thông tin theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 5. Các ông (bà) Thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, Kế toán Trưởng, Trưởng các phòng nghiệp vụ, Giám đốc các đơn vị trực thuộc Công ty căn cứ vào Quyết nghị này để phối hợp đầy đủ theo đúng chức năng, nhiệm vụ của mình trong quá trình triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- BKS Cty;
- Bộ phận công bố thông tin;
- Lưu: VT, TK HĐQT.



Nguyễn Tiến Dũng



**CÔNG TY CỔ PHẦN LƯƠNG THỰC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
HO CHI MINH CITY FOOD JOIN STOCK COMPANY**

Địa chỉ : 1610 Võ Văn Kiệt, Phường 7, Quận 6, TP.Hồ Chí Minh

Điện thoại : (84-28) 39672060

Website : www.foodcosa.vn

Email: info@foodcosa.vn

**THÔNG BÁO MỜI HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Lương thực Thành phố Hồ Chí Minh (Công ty), Hội đồng quản trị Công ty trân trọng kính mời Quý cổ đông tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 (ĐHĐCĐ) với nội dung chi tiết như sau:

- 1. Thời gian:** 08 giờ 00 phút, thứ Ba ngày 25 tháng 4 năm 2023
- 2. Địa điểm:** Hội trường Công ty cổ phần Lương thực Tp.Hồ Chí Minh
Số 1610 Võ Văn Kiệt, Phường 7, Quận 6, Tp.Hồ Chí Minh
- 3. Nội dung, tài liệu cuộc họp**

Nội dung tài liệu cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 được Công ty đăng tải và cập nhật trên Website: www.foodcosa.vn (mục **Quan hệ cổ đông**) từ ngày 04/4/2023 và gửi bản in đến quý cổ đông khi tham dự cuộc họp (đường link: www.foodcosa.vn/quan-he-co-dong/dai-hoi-dong-co-dong).

4. Điều kiện tham dự

Cổ đông có tên trong danh sách sở hữu cổ phần của Công ty tại thời điểm chốt danh sách ngày 28/03/2023 của Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và người đại diện theo ủy quyền của cổ đông.

5. Ủy quyền và thông tin liên hệ

- Quý cổ đông ủy quyền cho người khác tham dự cuộc họp vui lòng điền vào mẫu Giấy ủy quyền tham dự cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2023.

- Quý cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự cuộc họp vui lòng mang theo Thông báo mời họp, Căn cước công dân (hoặc CMND, Hộ chiếu), Giấy ủy quyền tham dự cuộc họp (bản chính) để đăng ký với Ban tổ chức cuộc họp.

Để công tác tổ chức cuộc họp được chu đáo, kính đề nghị Quý cổ đông vui lòng xác nhận tham dự họp hoặc ủy quyền cho người khác tham dự họp **trước 16g 00 ngày 21 tháng 4 năm 2023** qua địa chỉ của Công ty tại số 1610 Võ Văn Kiệt, Phường 7, Quận 6, Tp.HCM; hoặc qua điện thoại số (028)3967 2060; hoặc email: info@foodcosa.vn; hoặc Bà Trương Thị Ngọc Mão, điện thoại: 0782355898 để tiện việc hỗ trợ Quý cổ đông.

Trân trọng./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**
CỔ PHẦN
LƯƠNG THỰC
THÀNH PHỐ
HỒ CHÍ MINH
QUẬN 6 - T.P. HỒ CHÍ MINH

Nguyễn Tiến Dũng



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

**GIẤY ĐĂNG KÝ DỰ HỌP HOẶC ỦY QUYỀN
THAM DỰ HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**

Kính gửi: Công ty cổ phần Lương thực Thành phố Hồ Chí Minh

Tên cổ đông (CD):

Người đại diện theo pháp luật (chỉ áp dụng đối với CD là tổ chức):.....

CMND/CCCD/GCNĐKKD số:..... cấp ngày tại

Địa chỉ:..... Điện thoại:

Tổng số cổ phần đại diện hoặc sở hữu:cổ phần.

(Cổ đông chọn một trong hai mục dưới đây, đánh dấu X vào ô thích hợp)

1. ĐĂNG KÝ DỰ HỌP

2. ỦY QUYỀN CHO ÔNG/BÀ DƯỚI ĐÂY

Ông/Bà:

CMND/CCCD/HC số:..... cấp ngày..... tại.....

Địa chỉ:..... Điện thoại:

Trong trường hợp cổ đông không thể tham dự và không ủy quyền được cho người khác, quý cổ đông vui lòng ủy quyền cho thành viên HĐQT của Công ty theo danh sách dưới đây:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Đánh dấu chọn	Số CP ủy quyền
1	Nguyễn Tiến Dũng	Chủ tịch HĐQT		
2	Đoàn Quang Long	Thành viên HĐQT		
3	Trần Thị Xuân Mai	Thành viên HĐQT		
4	Nguyễn Quang Tâm	Thành viên HĐQT		

(Lưu ý: Vui lòng đánh dấu (X) bên cạnh tên thành viên mà quý cổ đông chọn ủy quyền, chỉ chọn ủy quyền cho một người toàn bộ số cổ phần sở hữu; trường hợp muốn ủy quyền cho nhiều người, đề nghị quý cổ đông ghi rõ số lượng cổ phần ủy quyền cho từng thành viên)

Nội dung ủy quyền:

Bên nhận ủy quyền đại diện cho Bên ủy quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Lương thực Thành phố Hồ Chí Minh để thực hiện mọi quyền lợi và nghĩa vụ tại Đại hội đồng cổ đông liên quan đến số cổ phần được ủy quyền.

Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc ủy quyền này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của Pháp luật và của Điều lệ Công ty cổ phần Lương thực Thành phố Hồ Chí Minh và không có bất kỳ sự khiếu nại nào về sau.

Lưu ý:

Người nhận ủy quyền không được ủy quyền số lượng cổ phần sở hữu của mình và/hoặc của người ủy quyền cho người khác và phải mang theo CMND/CCCD/Hộ chiếu khi đi dự họp.

Giấy ủy quyền này chỉ có giá trị khi là giấy ủy quyền có chữ ký chính thức của hai bên, đối với nhận ủy quyền từ cổ đông tổ chức thì cần có thêm dấu của tổ chức ủy quyền. Giấy ủy quyền này sẽ hết giá trị khi buổi tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Lương thực Thành phố Hồ Chí Minh kết thúc./.

Ngày tháng năm 2023

Cổ đông/Người ủy quyền
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)

Người được ủy quyền
(Ký, ghi rõ họ tên)



CHƯƠNG TRÌNH CUỘC HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

Thời gian tổ chức: 8 giờ 00 phút, thứ Ba ngày 25/4/2023

Địa điểm: Hội trường Công ty cổ phần Lương thực Tp.Hồ Chí Minh

Số 1610 Võ Văn Kiệt, Phường 7, Quận 6, Tp.Hồ Chí Minh

Thời gian	Nội dung	Chủ trì
7g30 - 8g00	- Đón tiếp đại biểu và khách mời; - Đăng ký cổ đông, phát tài liệu, thẻ biểu quyết, phiếu biểu quyết, phiếu bầu cử.	Lễ tân Ban thẩm tra tư cách cổ đông
I. Nghi thức khai mạc cuộc họp		
8g00 - 8g25	- Chào cờ, tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu - Báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông. - Giới thiệu và thông qua Đoàn Chủ tọa, Ban Thư ký, Ban kiểm phiếu. - Thông qua Quy chế làm việc (<i>biểu quyết</i>). - Thông qua Chương trình cuộc họp (<i>biểu quyết</i>).	Ban tổ chức
II. Nội dung cuộc họp		
8g25 - 10g30g	Báo cáo của Ban Điều hành về kết quả hoạt động SXKD năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2023	Đoàn chủ tọa
	- Báo cáo hoạt động của BKS năm 2022 và phương hướng hoạt động năm 2023 - Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2022 - Tờ trình chọn đơn vị kiểm toán năm 2023;	Ban kiểm soát
	Báo cáo kết quả hoạt động của HĐQT năm 2022 và phương hướng hoạt động năm 2023	Đoàn chủ tọa
	Các Tờ trình: 1. Tờ trình thông qua QC nội bộ, QC hoạt động HĐQT 2. Tờ trình về thực hiện giao dịch với các cá nhân, tổ chức có liên quan 3. Tờ trình thông qua chủ trương đầu tư, xây dựng, mua sắm nâng cấp sửa chữa tài sản cố định của Công ty 4. Tờ trình thông qua tiền lương, thù lao năm 2022 và kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2023	Đoàn chủ tọa

Thời gian	Nội dung	Chủ trì
	5. Tờ trình miễn nhiệm thành viên HĐQT và bầu thay thế thành viên HĐQT nhiệm kỳ II năm 2021 - 2026 6. Các tờ trình khác và nội dung khác thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ – nếu có Cổ đông thảo luận và phát biểu ý kiến (tối đa 30 phút)	
10g30 - 11g10	Bầu cử: - Thông qua quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử thành viên HĐQT - Cổ đông bỏ phiếu bầu cử thay thế thành viên HĐQT - Cổ đông bỏ phiếu biểu quyết (phiếu màu vàng) Phát biểu của đại diện Cổ đông lớn, cổ đông có phần vốn góp chi phối Phát biểu tiếp thu ý kiến Cổ đông nghỉ giải lao (tại chỗ) Kiểm phiếu bầu cử, phiếu biểu quyết và công bố kết quả kiểm phiếu bầu cử, phiếu biểu quyết	Ban kiểm phiếu
11g10 - 11g25	- Thông qua Biên bản cuộc họp - Thông qua Nghị quyết cuộc họp	Ban Thư ký
III. Bế mạc		
11g25 - 11g30	Chào cờ, tuyên bố bế mạc.	Ban tổ chức

Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2023

DỰ THẢO



QUY CHẾ LÀM VIỆC
TẠI CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN LƯƠNG THỰC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020 và Luật số 03/2023/QH15 ngày 11 tháng 01 năm 2023;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Điều lệ Công ty cổ phần Lương thực Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Lương thực Thành phố Hồ Chí Minh thông qua Quy chế làm việc tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 được tổ chức vào ngày 25/4/2023.

Quy chế làm việc tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 (gọi tắt là Quy chế) Công ty cổ phần Lương thực Thành phố Hồ Chí Minh (gọi tắt là Công ty) bao gồm các nội dung sau:

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1. Quy chế làm việc tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 quy định các nguyên tắc, quyền và nghĩa vụ các bên tham gia và cách thức tiến hành cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 (gọi tắt là Cuộc họp) của Công ty.
2. Quy chế này áp dụng đối với cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông (gọi tắt là người được ủy quyền dự họp) và các bên tham dự Cuộc họp.

Điều 2. Nguyên tắc làm việc

1. Đảm bảo nguyên tắc công khai, minh bạch, công bằng, dân chủ trên tinh thần đoàn kết, hợp tác.
2. Đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp của tất cả các cổ đông và đáp ứng nhu cầu phát triển của Công ty.

Điều 3. Yêu cầu chung

1. Trang phục của cổ đông, người được ủy quyền dự họp và các bên tham dự Cuộc họp đảm bảo yêu cầu lịch sự, trang trọng.
2. Khi Cuộc họp bắt đầu cho đến khi kết thúc, người tham dự Cuộc họp có hành vi ứng xử văn minh, không gây mất trật tự trong Cuộc họp, không sử dụng nhạc chuông điện thoại (hoặc chỉ để chế độ im lặng).

3. Cổ đông, người được ủy quyền dự họp có trách nhiệm tham dự trong suốt thời gian diễn ra Cuộc họp. Trường hợp rời Cuộc họp trước khi kết thúc, cổ đông, người được ủy quyền dự họp liên hệ Thư ký để thông báo ý kiến bằng văn bản của mình về những vấn đề sẽ được biểu quyết tại Cuộc họp.

Chương II

QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA CUỘC HỌP

Điều 4. Vốn điều lệ và số cổ phần biểu quyết

1. Ngày 29/09/2017, Công ty đã tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường lần 1 năm 2017 và ban hành Nghị quyết số 02/NQ-LT-ĐHĐCĐ thông qua điều chỉnh quy mô, cơ cấu vốn điều lệ của Công ty từ 294,500 tỷ đồng giảm còn 255,138 tỷ đồng do điều chỉnh giảm phần vốn Nhà nước 39,362 tỷ đồng tương ứng giảm 3.936.200 cổ phần. Việc điều chỉnh vốn điều lệ của Công ty theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông bất thường lần 1 năm 2017 này đã được cập nhật trên báo cáo tài chính theo số vốn điều lệ 255,138 tỷ đồng tương ứng.

2. Từ năm 2017 đến nay, Công ty nhiều lần làm việc với cấp có thẩm quyền để hoàn thiện các thủ tục thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp theo quyết định giảm vốn điều lệ (giảm phần vốn Nhà nước) nhưng vẫn chưa được cấp có thẩm quyền giải quyết.

Tại Cuộc họp này, tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được tính/kiểm đếm theo 02 trường hợp (Cổ đông sẽ biểu quyết 02 lần cho cùng 01 nội dung xin ý kiến):

- Một là biểu quyết trên số cổ phần ghi trên Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hiện tại: 29.450.000 cổ phần (tương ứng vốn điều lệ 294,500 tỷ đồng).

- Hai là biểu quyết trên số cổ phần đã được Đại hội đồng cổ đông bất thường lần 1 năm 2017 thông qua: 25.513.800 cổ phần (tương ứng vốn điều lệ 255,138 tỷ đồng).

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của cổ đông

1. Cổ đông có tên trong danh sách sở hữu cổ phần của Công ty tại thời điểm chốt danh sách (ngày 28/3/2023) của Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam được quyền tham dự Cuộc họp.

2. Quyền và nghĩa vụ của cổ đông

a) Tham dự, phát biểu tại Cuộc họp;

b) Ủy quyền bằng văn bản (theo mẫu) cho người đại diện tham dự và biểu quyết tại Cuộc họp;

c) Hoàn thành các thủ tục đăng ký tham dự Cuộc họp với Ban thẩm tra tư cách cổ đông. Tuân thủ sự điều hành của Chủ tọa Cuộc họp, các điều kiện và thể thức quy định tại Điều lệ Công ty và Quy chế này;

d) Thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp (hoặc thông qua người được ủy quyền dự họp) tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều lệ Công ty và pháp luật hiện hành;

đ) Nhận tài liệu dự họp theo quy định, gồm có:

- 01 cuốn/bộ tài liệu là các văn bản báo cáo, quy chế, tờ trình và khác.

- 01 Thẻ biểu quyết (*màu trắng*) có ghi: số thứ tự, họ tên cổ đông hoặc đại diện cổ đông, số cổ phần có quyền biểu quyết. Thẻ được sử dụng khi Chủ tọa Cuộc họp đề nghị biểu quyết bằng cách giơ thẻ biểu quyết. Theo nội dung chương trình, khi Chủ tọa đề nghị thực hiện biểu quyết 03 lần theo trình tự:

- + Lần thứ nhất: Biểu quyết đồng ý.
- + Lần thứ hai: Biểu quyết không đồng ý.
- + Lần thứ ba: Biểu quyết không có ý kiến.

Mỗi cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp chỉ được biểu quyết 01 lần (*đồng ý hoặc không đồng ý hoặc không có ý kiến*) trên số cổ phần tương ứng với số cổ phần ghi trên Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hiện hành của Công ty và trên số cổ phần tương ứng với số cổ phần đã được Đại hội đồng cổ đông bất thường lần 1 năm 2017 thông qua đối với cùng một vấn đề cần biểu quyết.

- 01 Phiếu biểu quyết (*màu vàng, khổ giấy A4*) có ghi: số thứ tự, họ tên cổ đông hoặc người được ủy quyền, số cổ phần có quyền biểu quyết và đầy đủ các vấn đề trình Đại hội đồng cổ đông.

- 01 Phiếu bầu thay thế thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ II năm 2021-2026 (*màu xanh*).

e) Thảo luận và phát biểu theo hướng dẫn của Chủ tọa trong quá trình diễn ra Cuộc họp.

g) Nghiêm túc chấp hành nội quy Cuộc họp, tôn trọng kết quả làm việc tại Cuộc họp;

h) Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đến sau khi cuộc họp đã khai mạc vẫn được đăng ký và có quyền tham gia biểu quyết ngay sau khi đăng ký; trong trường hợp này Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Cuộc họp và hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó không thay đổi.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Ban thẩm tra tư cách cổ đông

1. Ban thẩm tra tư cách cổ đông do Chủ tọa đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

2. Ban thẩm tra tư cách cổ đông có nhiệm vụ:

- a) Nhận đăng ký dự họp của Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp;
- b) Kiểm tra điều kiện tham dự Cuộc họp của cổ đông hoặc đại diện cổ đông;
- c) Cấp phát tài liệu, thẻ biểu quyết, phiếu biểu quyết và phiếu bầu;
- d) Báo cáo trước Cuộc họp và chịu trách nhiệm về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Cuộc họp.

Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa Cuộc họp

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị là chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

2. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa Cuộc họp được quy định như sau:

- a) Điều hành Cuộc họp theo chương trình đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Hướng dẫn thảo luận, biểu quyết và trả lời các vấn đề được yêu cầu hoặc chỉ định người trả lời;

b) Quyết định của Chủ tọa về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Cuộc họp sẽ mang tính phán quyết cao;

c) Thực hiện các biện pháp cần thiết để điều hành Cuộc họp một cách hợp lý, có trật tự, đúng chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp;

d) Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến trình bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp;

đ) Hoãn Cuộc họp đến một thời điểm khác hoặc thay đổi địa điểm họp trong các trường hợp sau:

- Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người tham dự Cuộc họp.

- Các phương tiện thông tin tại địa điểm Cuộc họp không bảo đảm cho cổ đông tham gia, thảo luận và biểu quyết;

- Có người dự họp có hành vi cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho Cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.

Thời gian hoãn tối đa không quá 03 ngày kể từ ngày Cuộc họp dự định khai mạc.

3. Khi có những sự việc phát sinh ngoài chương trình Cuộc họp theo điểm b khoản 2 Điều này, Chủ tọa cuộc họp sẽ bàn bạc với các thành viên Hội đồng quản trị trước khi Cuộc họp bắt đầu và trong quá trình diễn ra Cuộc họp. Trường hợp có nhiều ý kiến khác nhau, ý kiến có sự ủng hộ của Chủ tọa Cuộc họp sẽ mang tính quyết định.

Điều 8. Quyền và nghĩa vụ của Thư ký Cuộc họp

1. Thư ký Cuộc họp do Chủ tọa đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

2. Thư ký Cuộc họp có nhiệm vụ sau:

a) Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến của Cuộc họp;

b) Tiếp nhận và chuyển cho Chủ tọa phiếu đăng ký phát biểu của cổ đông;

c) Hỗ trợ Chủ tọa công bố dự thảo Biên bản và Nghị quyết của Cuộc họp hoặc thông báo của Chủ tọa gửi đến cổ đông khi có yêu cầu;

d) Thực hiện nhiệm vụ khác do Chủ tọa phân công trong thời gian Cuộc họp tạm nghỉ.

Điều 9. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm phiếu

1. Ban kiểm phiếu do Chủ tọa đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

2. Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ sau:

a) Chuẩn bị thùng phiếu, phổ biến Quy chế bầu cử (phương thức bầu dồn phiếu);

b) Kiểm phiếu, lập biên bản và công bố kết quả bầu cử;

c) Kiểm phiếu, lập biên bản và công bố kết quả kiểm phiếu biểu quyết theo từng nội dung;

d) Bàn giao các biên bản kiểm phiếu và toàn bộ phiếu bầu cử, phiếu biểu quyết cho Chủ tọa.

đ) Chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của kết quả kiểm phiếu.

Chương III

TIẾN HÀNH CUỘC HỌP

Điều 10. Điều kiện tiến hành Cuộc họp

1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết.

2. Trường hợp quá 60 phút kể từ thời điểm khai mạc Đại hội (Thời điểm này được ghi trong chương trình cuộc họp đã gửi cho các cổ đông và người được ủy quyền dự họp) mà cổ đông và người được ủy quyền dự họp đăng ký chưa đủ tỷ lệ theo quy định tại khoản 1 Điều này thì xem như Cuộc họp chưa đủ điều kiện tiến hành. Trường hợp này, việc triệu tập và tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông các lần tiếp theo thực hiện theo quy định tại Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.

Điều 11. Thể thức tiến hành họp

1. Trước khi khai mạc cuộc họp, Công ty phải tiến hành thủ tục đăng ký cổ đông và phải thực hiện việc đăng ký cho đến khi các cổ đông có quyền dự họp có mặt đăng ký hết theo trình tự quy định của Công ty.

2. Chương trình và nội dung họp được Đại hội đồng cổ đông thông qua theo nghi thức khai mạc Cuộc họp.

3. Việc bầu chủ tọa, thư ký và ban kiểm phiếu được quy định như sau:

- a) Chủ tịch Hội đồng quản trị làm chủ tọa Cuộc họp do Hội đồng quản trị triệu tập;
- b) Chủ tọa cử một số người (02 người) làm thư ký cuộc họp;
- c) Đại hội đồng cổ đông bầu một số người vào ban kiểm phiếu theo đề nghị của Chủ tọa Cuộc họp

Điều 12. Biểu quyết tại Cuộc họp

1. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Việc biểu quyết được tiến hành bằng biểu quyết tán thành, không tán thành và không có ý kiến theo số cổ phần của cổ đông tham dự hoặc người được ủy quyền dự họp.

2. Đối với những vấn đề cần xin ý kiến quyết định ngay, cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp giơ cao Thẻ biểu quyết (thẻ màu trắng). Đối với các báo cáo, tờ trình sử dụng phiếu biểu quyết (phiếu màu vàng). Kết quả kiểm phiếu là việc thu về, tập họp kiểm đếm số phiếu biểu quyết tán thành, không tán thành, không có ý kiến.

3. Nội dung biểu quyết được thông qua khi số phiếu thu về hợp lệ đảm bảo tỷ lệ theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Chương IV

KẾT THÚC CUỘC HỌP

Điều 13. Thông qua Nghị quyết của Cuộc họp

1. Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết thuộc thẩm quyền bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp.

2. Nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua phải được thể hiện trong Nghị quyết Đại hội.

3. Nghị quyết của cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty được thông qua qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1, 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.

Điều 14. Biên bản Cuộc họp

Diễn biến Cuộc họp phải được Thư ký ghi thành biên bản. Biên bản được đọc và thông qua trước khi bế mạc Cuộc họp. Biên bản họp được đăng tải lên trang thông tin điện tử của Công ty và được lưu giữ vào hồ sơ của Công ty.

Chương V CÁC QUY ĐỊNH KHÁC

Điều 15. Một số quy định khác

1. Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp muốn phát biểu ý kiến phải được sự đồng ý của Chủ tọa Cuộc họp. Các phát biểu yêu cầu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình Cuộc họp đã được thông qua, tránh phát biểu trùng lặp nội dung đã được phát biểu trước đó. Trường hợp cần thiết để đảm bảo đúng thời gian cuộc họp, Chủ tọa có thể quy định thời gian phát biểu của Cổ đông. Cổ đông tham dự Cuộc họp có thể ghi các nội dung vào phiếu đăng ký phát biểu, gửi cho Thư ký trình Chủ tọa Cuộc họp.

2. Trường hợp muốn ghi âm, ghi hình, live stream phải báo cáo và được sự đồng ý của Chủ tọa Cuộc họp. Việc ghi âm, ghi hình, live stream này không được cản trở hoạt động bình thường của Chủ tọa, Thư ký, khách mời, các cổ đông và toàn bộ quá trình diễn ra Cuộc họp.

3. Trục xuất ngay lập tức những người không tuân thủ quy định tại điểm d, khoản 2 Điều 7 Quy chế này.

Chương VI HIỆU LỰC THI HÀNH

Điều 16. Hiệu lực thi hành

Quy chế này gồm 6 chương, 16 điều được áp dụng tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Lương thực Thành phố Hồ Chí Minh diễn ra vào lúc ... giờ 00 ngày 25 tháng 4 năm 2023 và có hiệu lực thi hành ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Số: /BC-LT-TCHC

Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng 4 năm 2023

**BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH VỀ
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022
VÀ PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2023**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông
Công ty cổ phần Lương thực thành phố Hồ Chí Minh.

Ban điều hành Công ty cổ phần Lương thực thành phố Hồ Chí Minh kính báo cáo tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông về tình hình thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2022 và phương hướng sản xuất kinh doanh năm 2023 của Công ty, cụ thể như sau:

**PHẦN A
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT, KINH DOANH NĂM 2022**

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Thuận lợi

Năm 2022 nhìn chung có nhiều thuận lợi hơn so với năm 2021 do tình hình đại dịch Covid-19 đã được kiểm soát tốt, cùng với các chính sách vĩ mô của Nhà nước đã tạo điều kiện để nền kinh tế từng bước hồi phục.

Công ty luôn được sự quan tâm của Tổng công ty Lương thực miền Nam – Công ty Cổ phần; Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, Ban kiểm soát Công ty luôn có chỉ đạo kịp thời, quan tâm hỗ trợ Công ty thực hiện tốt nhất kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022.

Các chủ sở hữu lớn của Công ty có những kế hoạch định hướng nhằm bổ sung tăng cường lực lượng nhân sự mới kịp thời nhằm hỗ trợ Công ty.

2. Khó khăn

Vẫn còn những tồn tại vướng mắc trong năm 2021 chuyển sang chưa được giải quyết (như vấn đề về nguồn vốn, nợ Tổng công ty, hồ sơ pháp lý các cơ sở nhà đất...).

Tình hình tài chính Công ty trong năm 2022, vẫn còn rất khó khăn, vốn lưu động vẫn luôn âm và chưa được sự hỗ trợ vốn từ tổ chức nào. Trong điều kiện khó khăn đó, để bám sát thực hiện kế hoạch 2022 Công ty buộc phải thực hiện ngay phương án sắp nhập tái cơ cấu bộ máy tổ chức, định biên lại nhân sự, khoán quỹ lương cho các bộ phận và nghiên cứu xem xét sắp xếp lại thang bảng lương theo năng suất lao động.

Các xí nghiệp lương thực dư thừa công suất về máy móc, gánh nặng về định phí rất lớn do dây chuyền máy móc cũ kỹ, công nghệ lạc hậu nên tỷ lệ thu hồi thành phẩm thấp, giá thành cao, không có tính cạnh tranh.

Công ty tập trung mọi nguồn lực để đảm bảo công tác bình ổn thị trường, cân đối thanh toán các khoản chi thiết yếu (tiền lương, BHXH...), đặc biệt là nộp ngân sách Nhà nước tiền thuế, thuê đất... Bên cạnh đó, rủi ro tài chính phát sinh từ vụ việc hợp tác tại 400 Nguyễn Duy, vụ kiện Công ty Bến Thành Land.

II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022

1. Kết quả kinh doanh chung

STT	Chỉ tiêu	ĐTV	Kế hoạch năm 2022	Thực hiện năm 2022	Tỷ lệ % TH 2022 /KH 2022
I	Mua vào				
1	Lúa gạo (quy gạo)	tấn	1.105	768	70%
2	Xăng, dầu, nhớt	ngàn lít	6.200	6.902	111%
3	Công nghệ phẩm & hàng khác	Triệu đồng	135.470	146.925	108%
II	Bán ra				
1	Lúa gạo (quy gạo)	tấn	1.538	1.272	83%
	+ Xuất khẩu	tấn			
	+ Nội địa, bình ổn thị trường	tấn	1.538	1.272	83%
2	Xăng, dầu, nhớt	ngàn lít	6.200	6.937	112%
3	Công nghệ phẩm & hàng khác	Triệu đồng	139.780	163.732	117%
4	Khai thác dịch vụ, khác	Triệu đồng	61.500	57.101	93%
III	Tổng doanh thu	Triệu đồng	361.552	396.236	110%
IV	Lợi nhuận	Triệu đồng	100	106	106%
V	Nộp ngân sách	Triệu đồng	41.876	45.222	108%

2. Đánh giá chung về hoạt động SXKD năm 2022

- Năm 2022 được kỳ vọng với sự phục hồi của nền kinh tế thế giới nói chung và trong nước nói riêng sau khi đã không chế được đại dịch covid, tuy nhiên do nhiều bất ổn về chính trị giữa các quốc gia (chiến tranh Nga và Ukraina), giá dầu, nhiên liệu khí đốt biến động mạnh theo xu hướng tăng, áp lực lạm phát tăng cao tại các quốc gia lớn,...do đó, năm 2022 là một năm với nhiều khó khăn và thách thức đối với kinh tế Việt Nam, các doanh nghiệp trong nước gặp nhiều khó khăn; hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cũng chịu nhiều ảnh hưởng.

- Nhận định được tình hình khó khăn chung, từ quý 2 năm 2022, Công ty tiến hành hoàn thiện công tác tái cơ cấu, tổ chức định biên lại nhân sự phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh hiện tại của Công ty với mục tiêu: biên chế nhân sự thấp nhất nhưng hiệu quả công việc mang lại cao nhất, phòng ban và cá nhân trong công ty kiêm nhiệm các công việc và sự vụ có liên quan nhằm đảm bảo tính thống nhất và hiệu quả cao trong công việc.

- Đồng thời, triển khai quyết liệt công tác thực hành tiết kiệm chống lãng phí, rà soát lại các định mức nhiên liệu sử dụng điện nước, điện thoại; cắt giảm các khoản hỗ trợ tiền xăng xe, thẻ điện thoại nếu sử dụng không đúng mục đích; theo dõi, quản lý sát hành trình di chuyển của các xe bồn, xe phục vụ công tác của các phòng ban; rà soát tiến hành thanh lý các tài sản, công cụ không có nhu cầu sử dụng, thu hồi dòng tiền. Triệt để thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, không để phát sinh công nợ khó đòi.

- Tổng doanh thu năm 2022 ước thực hiện là **396,236 tỷ đồng** đạt 110% so với kế hoạch đề ra, lợi nhuận (trước thuế) ước đạt 106 triệu đồng đạt 106% so với kế hoạch năm 2022 đề ra.

2. Các công tác quản lý đã thực hiện trong năm 2022

2.1. Những việc đã làm được

- Trong năm 2022 đặc biệt thời gian hai quý đầu năm, mặc dù tình hình Covid-19 có bùng phát trở lại với biến chủng Omicron có tốc độ lây lan rất nhanh ảnh hưởng đến tình hình nhân sự của các phòng ban nhưng Công ty vẫn cố gắng đảm bảo duy trì ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Tình hình tài chính vẫn còn nhiều khó khăn nhưng Công ty đã cố gắng tự cân đối được nguồn để đảm bảo công tác bình ổn thị trường, cân đối các khoản chi thiết yếu. Thường xuyên tổ chức kiểm tra, giám sát kịp thời các đơn vị. Hướng dẫn, chấn chỉnh kịp thời các đơn vị để thực hiện đúng các quy định.

- Triển khai quyết liệt công tác thực hành tiết kiệm chống lãng phí, cụ thể như: Công ty đang rà soát lại định mức nhiên liệu xăng xe, điện thoại, điện nước,...kiểm soát chặt chẽ hành trình di chuyển đối với các xe phục vụ công tác,...Rà soát thoanh lý các tài sản, công cụ dụng cụ không có nhu cầu sử dụng để thanh lý, thu hồi dòng tiền. Triệt để thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, không để phát sinh công nợ khó đòi mới.

- Triển khai tái cơ cấu, tổ chức định biên lại nhân sự phù hợp với tình hình kinh doanh hiện tại với mục tiêu: biên chế nhân sự thấp nhất nhưng hiệu quả công việc mang lại là cao nhất,...

- Đã triển khai tổ chức thành công Đại hội cổ đông thường niên năm 2022. Thực hiện công bố thông tin kịp thời đúng quy định; thường xuyên thực hiện cập nhật và đăng tải các thông tin về hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đến các phương tiện truyền thông đại chúng, đồng thời tăng cường nội dung thông tin trên hệ thống Website, Fanpage của Công ty nhằm quảng bá hình ảnh, sản phẩm, dịch vụ của Công ty ngày càng tốt hơn; bên cạnh đó đảm bảo công bố thông tin theo đúng quy định với công ty cổ phần đại chúng.

- Tập huấn cho người lao động văn phòng, các đơn vị trực thuộc sử dụng phần mềm hóa đơn điện tử theo Thông tư 78 của Bộ Tài chính. Công ty đã hoàn tất việc triển khai hóa đơn điện tử tại Văn phòng Công ty và các chi nhánh trực thuộc trước 30/6/2022.

2.2. Những việc chưa làm được

Những tồn tại vướng mắc chuyển sang của năm 2021 vẫn chưa được giải quyết dứt điểm; đặc biệt, chưa giải quyết được những vấn đề như:

- Việc thực hiện chuyển đổi tên của các cơ sở nhà đất tại TP.HCM chưa được chuyển đổi pháp lý sang Công ty Cổ phần Lương thực TP.HCM;

- Giấy phép kinh doanh chưa được cấp theo vốn chủ sở hữu đầu tư;

- Công ty hiện vẫn còn rất khó khăn về nguồn vốn nhưng các giải pháp được đề xuất để tạo nguồn vốn đến nay không thể thực hiện được;

PHẦN B
PHƯƠNG HƯỚNG - NHIỆM VỤ NĂM 2023

I. TÌNH HÌNH CHUNG

1. Tình hình thị trường và sản xuất

a) Thị trường ngành gạo

Thị trường nội địa Việt Nam với nhu cầu tiêu thụ gạo là khá lớn. Trong những năm gần đây, người tiêu dùng trong nước có xu thế dùng các loại gạo chất lượng cao, gạo thơm, gạo đặc sản, có nguồn gốc rõ ràng và đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm. Tuy nhiên, đa phần người tiêu dùng, khách hàng sử dụng gạo đã có nơi cung ứng; do đó, để xâm nhập vào thị trường này phải nâng cao chất lượng gạo, với giá thành sản phẩm hợp lý để cạnh tranh.

b) Thị trường xăng dầu

- Năm 2023 dự báo sẽ tiếp tục là một năm khó khăn với ngành kinh doanh xăng dầu do ảnh hưởng của các yếu tố chính trị trên thế giới có nhiều bất ổn, giá dầu có nhiều diễn biến bất thường, nhiều nhà máy lọc dầu đóng cửa, nguồn nhiên liệu tiếp tục thiếu hụt trầm trọng.

- Việc thay đổi nhà cung cấp sang nhà cung cấp Petrolimex cùng với vị trí đặc địa của hệ thống cửa hàng bán lẻ xăng dầu sẽ là một lợi thế để công ty tiếp tục phát triển thị phần bán lẻ xăng dầu của mình.

c) Thị trường bán lẻ tại Việt Nam, tác động đến hệ thống FoodcoMart cung ứng hàng công nghệ phẩm của Công ty

- Nhiều nhà đầu tư trong và ngoài nước như hệ thống siêu thị Saigon Co.op Mart, Big C, MM Mega, Aeon Mall... phát triển mạnh mẽ, thị trường bán lẻ có nhiều tiềm năng nhưng cũng tiềm ẩn nhiều nguy cơ cạnh tranh khốc liệt.

- Xu thế chuyển dần từ hình thức mua hàng trực tiếp sang hình thức mua hàng online cũng có nhiều tác động tới hệ thống cung ứng hàng công nghệ phẩm của Công ty, đòi hỏi Công ty phải có những nghiên cứu và tiếp cận phương pháp mới, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của khách hàng.

2. Định hướng phát triển sản phẩm, kênh phân phối, thị trường, khách hàng mục tiêu của đơn vị

2.1. Về sản phẩm gạo

- Trong ngắn hạn Công ty cần tiếp tục tranh thủ tăng cường quan hệ doanh nghiệp, khách mua hàng ứng trước tiền hàng để tận dụng nguồn vốn mua nguyên liệu, chế biến sản phẩm lợi thế của Công ty như gạo cao cấp, chất lượng cao và thực hiện phương thức mua nhanh bán nhanh theo hợp đồng đã và đang thực hiện.

- Nghiên cứu hợp tác chế biến gia công lúa gạo cho doanh nghiệp, khách hàng, lưu giữ hàng hoá tạo nguồn thu bù đắp chi phí khấu hao tài sản cố định cho doanh nghiệp.

- Công ty đang từng bước khôi phục lại hoạt động SXKD ngành lương thực trên cơ sở tận dụng các thế mạnh tại Xí nghiệp Lương thực Thạnh An, tăng cường sản lượng tiêu thụ gạo qua các kênh bán trực tiếp, người tiêu dùng, các bếp ăn công nghiệp, qua đối tác là Gạo Chất, đồng thời tăng cường tìm kiếm khách hàng gia công gạo, mục tiêu tiếp tục khai thác mở rộng thị trường trong nước.

2.2. Về phát triển kênh phân phối, kiện toàn nhân sự bán hàng

- Nghiên cứu cơ cấu lại toàn bộ hệ thống ngành hàng công nghệ phẩm, lựa chọn những mặt hàng truyền thống, mặt hàng thật sự là thế mạnh của Công ty để từng bước phục hồi, khôi phục và phát triển với phương châm tuy chậm nhưng phải đảm bảo hiệu quả.

- Bắt nhịp với xu hướng và phát triển hơn nữa hình thức kinh doanh online, phù hợp với hành vi mua sắm của khách hàng, không ngừng đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của khách hàng.

- Hoàn thiện công tác tái cơ cấu, tổ chức lại định biên nhân sự phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty với mục tiêu biên chế thấp nhất đem lại hiệu quả công việc cao nhất.

II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2023
I	Mua vào		
1	Lúa gạo (quy gạo)	tấn	2.008
2	Xăng, dầu, nhớt	1000 lít	6.200
3	Công nghệ phẩm, hàng khác	Triệu đồng	139.000
II	Bán ra		
1	Lúa gạo (quy gạo)	tấn	2.003
2	Xăng, dầu, nhớt	1000 lít	6.200
3	Công nghệ phẩm, hàng khác	Triệu đồng	140.000
4	Khai thác dịch vụ, thu nhập khác	Triệu đồng	59.000
III	Tổng doanh thu	Triệu đồng	369.348
IV	Lợi nhuận	Triệu đồng	1.000
V	Nộp ngân sách	Triệu đồng	32.725

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Giải pháp trọng tâm

Trong năm 2023, trên cơ sở các nguồn lực hiện có (năng lực sản xuất, máy móc, kho tàng, nhà xưởng....) Công ty tập trung mọi nguồn lực, phân đầu để tiếp tục đạt được mức lợi nhuận hơn năm 2022. Công ty tiếp tục củng cố, duy trì hoạt động kinh doanh với 04 thế mạnh của mình là: kinh doanh lương thực, xăng dầu, công nghệ phẩm và khai thác dịch vụ, giữ gìn hàng hoá đang từng bước được ổn định trong thời gian qua. Bên cạnh đó áp lực về chi phí khấu hao cũng ngày càng giảm qua các năm góp phần cùng với hoạt động kinh doanh ngày càng thuận lợi hơn sẽ giúp cho kết quả kinh doanh của Công ty ngày càng hiệu quả.

2. Giải pháp cụ thể

Trong năm 2023 tới, Công ty tiếp tục duy trì và phát huy các giải pháp đã mang lại hiệu quả trong thời gian vừa qua và tiếp tục tìm thêm các giải pháp mới phù hợp cho từng ngành hàng trong từng giai đoạn cụ thể để đạt hiệu quả tốt nhất, cụ thể:

- Tiếp tục cơ cấu lại tổ chức, bộ máy nhân sự, bồi dưỡng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, tinh giảm nhân sự các phòng ban, chi nhánh FoodcoMart, Xí nghiệp Lương thực; phân công kiêm nhiệm, xen kẽ, tạo động lực khuyến khích người lao động.

- Hệ thống FoodcoMart: thực hiện tái cơ cấu tổ chức hoạt động của hệ thống, củng cố, triển khai phát triển theo hướng chậm mà chắc, nhân rộng mô hình kinh doanh các mặt hàng thế mạnh của Công ty đảm bảo có hiệu quả, nâng dần mức lãi từ có lãi thấp đến mức mức lãi cao hơn để ngày một tăng hiệu quả của hệ thống FoodcoMart.

- Về lĩnh vực kinh doanh gạo: tiếp tục theo dõi sát sao diễn biến thị trường lúa gạo trong và ngoài nước, vụ mùa sản xuất để thực hiện tốt công tác mua, bán nội địa, xuất khẩu theo kế hoạch đã xây dựng bằng nhiều giải pháp, phù hợp với khả năng và tình hình tài chính hiện tại của Công ty; đối với thị trường nội địa, bán vào các bếp ăn tập thể, trường học, bệnh viện, khu công nghiệp, chú trọng bán sỉ nội địa, thực hiện chương trình bình ổn thị trường tại TP HCM; đối với thị trường xuất khẩu gạo tiếp tục tăng cường, củng cố nhân sự bộ phận bán gạo của Công ty, sắp xếp, hợp lý hoá, cải tiến, đầu tư mới hiện đại máy móc, thiết bị dây chuyền sản xuất chế biến gạo, đáp ứng yêu cầu và tiêu chuẩn của khách hàng.

- Tập trung, tăng cường công tác phát triển thị trường, bán hàng, liên hệ và kết nối hệ thống các khách hàng cũ đã có quan hệ hợp tác trước đây, phát huy vai trò thành viên của Hiệp hội Lương thực Việt nam (VFA). Trong trường hợp được hiệp hội, Tổng công ty giao chỉ tiêu xuất khẩu, công ty sẽ thực hiện mua nhanh bán nhanh để phù hợp với tình hình thực tế tại công ty.

- Tận dụng tiềm năng lợi thế của các kho lương thực, Công ty chủ động liên hệ với các đối tác có tiềm lực về vốn đang có nhu cầu về kho chứa, sản xuất, gia công gạo nhằm phát huy thế mạnh của các bên để khai thác hết năng lực sản xuất, máy móc thiết bị của các Xí nghiệp lương thực và giải quyết tạm thời những khó khăn về kinh doanh hiện nay.

- Về mảng kinh doanh xăng dầu: tận dụng lợi thế về thương hiệu nhượng quyền Petrolimex và vị trí đắc địa của hệ thống cửa hàng bán lẻ xăng dầu, tìm kiếm nguồn khách hàng mới từ các tổ chức, Công ty, công ty vận tải, taxi... tăng thêm doanh thu, đồng thời sát sao quản lý theo dõi để giảm chi phí và hao hụt xăng dầu. Tìm kiếm thêm đối tác có nhiều thế mạnh để hợp tác nhằm tăng sản lượng, khả năng khai thác góp phần nâng cao hiệu quả để sớm hoàn thành kế hoạch năm 2023 đã đề ra.

- Tận dụng tối đa việc khai thác dịch vụ, tài sản.

- Tiết kiệm tối đa chi phí trong sản xuất kinh doanh và quản lý doanh nghiệp

Trên đây là báo cáo của Ban điều hành Công ty cổ phần lương thực Thành phố Hồ Chí Minh tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông năm 2023 về kết quả hoạt động SXKD năm 2022 và kế hoạch, phương hướng SXKD năm 2023, kính trình Đại hội đồng cổ đông.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT; BKS;
- Ban TGD;
- Lưu: VT.

TỔNG GIÁM ĐỐC



BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2022 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2023

Thực hiện chức năng và nhiệm vụ của Ban kiểm soát theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Lương thực thành phố Hồ Chí Minh. Ban kiểm soát xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông kết quả kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động trong năm 2022 và phương hướng hoạt động năm 2023 như sau:

I. Hoạt động của Ban kiểm soát.

1. Thông tin về thành viên Ban kiểm soát

Công ty Cổ phần Lương thực Thành phố Hồ Chí Minh có 03 thành viên gồm 01 Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách và 02 thành viên không chuyên trách.

2. Tiền lương, thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Ban kiểm soát.

- Tiền lương của Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách, thù lao thành viên Ban kiểm soát được thực hiện theo mức lương, mức thù lao đã được thông qua tại Đại hội đồng thường niên năm 2022.

- Chi phí hoạt động của Ban kiểm soát tuân thủ theo quy định và các quy chế quản lý nội bộ của Công ty.

3. Về tổ chức các cuộc họp, làm việc

Trong năm 2022 Ban kiểm soát đã tổ chức 03 cuộc họp với những nội dung như sau:

+ Các thành viên Ban kiểm soát (nhiệm kỳ mới) thông qua việc bầu Trưởng Ban kiểm soát;

+ Thông qua báo cáo thẩm định về kết quả sản xuất kinh doanh và báo cáo tài chính của Công ty; kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2022; phân công nhiệm vụ các thành viên Ban kiểm soát.

+ Ban hành Quy chế hoạt động Ban kiểm soát đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 01/NQ-LT-ĐHĐCĐ ngày 24/6/2022.

Các cuộc họp đều nhận được sự thống nhất của các thành viên với kết quả biểu quyết đa số tán thành (3/3 phiếu). Ngoài các buổi họp và làm việc trực tiếp, Ban kiểm soát cũng thường xuyên liên lạc, trao đổi thông tin, tài liệu và đề ra các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban kiểm soát.

2. Các công tác đã thực hiện năm 2022

- Ban kiểm soát đã được mời tham dự các cuộc họp Hội đồng quản trị và các cuộc họp giao ban của Ban điều hành Công ty.

- Ban kiểm soát được mời tham gia thảo luận và tham gia ý kiến đóng góp tại các cuộc họp về hoạt động sản xuất kinh doanh và một số công tác khác của Công ty.

- Thực hiện kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính trên cơ sở báo cáo của Công ty.

- Kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, nghị quyết Hội đồng quản trị.

- Kiểm soát trình tự, thủ tục ban hành các văn bản của Công ty phù hợp với quy định của pháp luật, Điều lệ của Công ty và các Quy chế nội bộ của Công ty.

- Thẩm định báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh và báo cáo tài chính của công ty.

3. Phương hướng kế hoạch năm 2023

- Thực hiện công việc kiểm tra, giám sát theo chức năng, nhiệm vụ quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty Cổ phần Lương thực Thành phố Hồ Chí Minh. Thực hiện các cuộc kiểm tra định kỳ và đột xuất qua việc đánh giá tình hình thực trạng và các rủi ro (nếu có) liên quan đến các mặt hoạt động của Công ty.

- Giám sát Hội đồng quản trị, Ban điều hành việc chấp hành các quy định của pháp luật, Điều lệ của Công ty, tình hình thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, các Nghị quyết, quyết định, chủ trương của Hội đồng quản trị Công ty.

- Giám sát việc thực hiện công bố thông tin của Công ty theo quy định.

- Thực hiện các công việc khác theo chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát.

II. Báo cáo giám sát, thẩm định của Ban kiểm soát

1. Kết quả giám sát đối với Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc

1.1. Đối với Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị đã ban hành các Nghị quyết và Quyết định liên quan đến hoạt động của Công ty trong phạm vi trách nhiệm và thẩm quyền của Hội đồng quản trị. Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT ban hành đúng trình tự, đúng thẩm quyền và phù hợp căn cứ pháp lý theo quy định của pháp luật và Công ty.

1.2. Đối với Ban Tổng giám đốc

- Về thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh trong năm 2022: Công ty đã hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 với kết quả kinh doanh có lãi (đây là kết quả kinh doanh khả quan nhất từ khi cổ phần hóa đến nay) với tổng doanh thu trong năm 2022 đạt 110% so với kế hoạch năm 2022.

- Về công tác tài chính kế toán: Ban điều hành đã chỉ đạo thực hiện nghiêm túc việc lập và công bố thông tin báo cáo tài chính đúng thời hạn theo quy định.

- Đối với khoản nợ Tổng công ty Lương thực miền Nam (tiền gạo và Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp): Công ty tiếp tục cân đối dòng tiền để chuyển trả Tổng công ty Lương thực miền Nam.

- Về công tác đầu tư, kỹ thuật công nghệ: tiếp tục thực hiện thủ tục chuyển đổi pháp lý các cơ sở nhà, đất của Công ty tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Việc thực hiện nghị quyết ĐHĐCĐ: Thực hiện nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường lần 1 năm 2017 về việc điều chỉnh quy mô, cơ cấu vốn điều lệ của Công ty, Công ty thực hiện các thủ tục cần thiết để được cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp theo vốn điều lệ mới nhưng đến nay vẫn chưa thực hiện được. Ngoài ra, một số quy chế được ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 thông qua chủ trương nhưng chưa ban hành vì đang chờ sửa đổi vốn điều lệ Công ty theo vốn điều lệ mới.

- Công tác công bố thông tin đã thực hiện đầy đủ, kịp thời theo quy định.

2. Kết quả thẩm định Báo cáo tài chính 2022

Ban kiểm soát đã thực hiện việc thẩm định báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty và thống nhất xác nhận kết quả như sau:

2.1. Công tác lập và kiểm toán báo cáo tài chính

Báo cáo tài chính năm 2022 được lập đầy đủ các biểu mẫu theo quy định, được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ Tin học Moore AISC, và ý kiến của kiểm toán viên về Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty là ý kiến chấp nhận toàn phần.

2.2. Một số chỉ tiêu về tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2022

STT	CHỈ TIÊU	Ngày 31/12/2022	Ngày 01/01/2022
1	2	3	4
A	Tài sản và nguồn vốn		
I	TÀI SẢN NGẮN HẠN	26.899.576.685	44.861.749.122
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	9.875.580.044	2.417.368.044
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn		
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	4.408.937.627	9.313.234.412
4	Hàng tồn kho	10.929.230.864	31.098.888.152
5	Tài sản ngắn hạn khác	1.685.828.150	2.032.258.514
II	TÀI SẢN DÀI HẠN	703.777.535.525	703.777.535.525
1	Tài sản cố định	668.837.467.056	681.813.057.465
1.1	TSCĐ hữu hình	100.085.528.042	112.831.936.044
1.2	TSCĐ vô hình	568.751.939.014	568.981.121.421
2	Tài sản dở dang dài hạn	5.700.500	5.700.500
3	Đầu tư tài chính dài hạn	16.744.896.250	15.960.628.349
4	Tài sản dài hạn khác	5.762.388.169	5.998.149.211
	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	718.250.028.660	748.639.284.647
I	NỢ PHẢI TRẢ	656.972.884.707	687.468.532.246
1	Nợ ngắn hạn	88.430.529.707	119.698.177.246
2	Nợ dài hạn	568.542.355.000	567.770.355.000
II	VỐN CHỦ SỞ HỮU	61.277.143.953	61.170.752.401
1	Vốn góp của chủ sở hữu	255.138.000.000	255.138.000.000
2	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	(193.860.856.047)	(193.967.247.599)
	<i>LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước</i>	<i>(193.967.247.599)</i>	<i>(174.272.911.055)</i>
	<i>LNST chưa phân phối kỳ này</i>	<i>106.391.552</i>	<i>(19.694.336.544)</i>
3	Nguồn kinh phí và quỹ khác		
	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	718.250.028.660	748.639.284.647
B	KẾT QUẢN KINH DOANH		
	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	391.991.677.917	895.289.809.352
	Doanh thu hoạt động tài chính và thu nhập khác	4.244.142.835	10.315.848.509
	Lợi nhuận trước thuế	106.391.552	(19.694.336.544)
	Lợi nhuận sau thuế TNDN	106.391.552	(19.694.336.544)
	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	4	(772)

2.3. Thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022

STT	Chỉ tiêu	ĐTV	Kế hoạch năm 2022	Thực hiện năm 2022	Tỷ lệ % TH so với KH
1	2	3	4	5	(6) = (5)/(4)
I	MUA VÀO				
1	Lúa gạo (quy gạo)	tấn	1.105	768	69,50%
2	Xăng, dầu, nhớt	1.000 lít	6.200	6.901	111,31%
3	Công nghệ phẩm & hàng khác	Tr đồng	135.470	146.925	108,46%
II	BÁN RA				
1	Lúa gạo (quy gạo)	tấn	1.538	1.272	82,05%
3	Xăng, dầu, nhớt	1.000 lít	6.200	6.937	111,89%
4	Công nghệ phẩm & hàng khác	Tr đồng	139.780	163.732	117,14%
5	Khai thác dịch vụ, khác	Tr đồng	61.553	57.101	92,77%
III	TỔNG DOANH THU	Tr đồng	361.552	396.236	109,59%
IV	NỢP NGÂN SÁCH	Tr đồng	41.876	45.222	107,99%
V	LỢI NHUẬN	Tr đồng	0.100	0.106	106,00%

Tổng doanh thu năm 2022 là 396,236 tỷ đồng, đạt 110% so với kế hoạch năm 2022 và đạt 44% so với cùng kỳ năm 2021. Lợi nhuận (trước thuế) năm 2022 là 0,106 tỷ đồng, đạt 106% so với kế hoạch. Đây là năm đầu tiên kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty có lãi kể từ khi chuyển sang công ty cổ phần đến nay (kết quả kinh doanh cùng kỳ 2021 lỗ: 19,694 tỷ đồng).

Một trong những khó khăn của Công ty là: đang phải gánh chịu khoản khấu hao; định phí lớn; chi phí người lao động... Trong điều kiện khó khăn, để bám sát thực hiện kế hoạch 2022 Công ty đã triển khai thực hiện phương án sáp nhập tái cơ cấu bộ máy tổ chức; định biên lại nhân sự; khoán quỹ lương cho các bộ phận và sắp xếp lại thang bảng lương theo năng suất lao động; điều chỉnh cắt giảm tối đa các khoản chi phí khác (chi phí khấu hao TSCĐ, tiền lương và các chi phí khác giảm 6,720 tỷ đồng). Bên cạnh đó, hoạt động kinh doanh của Công ty cũng có nhiều chuyển biến tích cực, với mục tiêu không chạy theo doanh thu mà tập trung vào hiệu quả kinh doanh của các mặt hàng (đặc biệt là hàng công nghệ phẩm), hoạt động khai thác dịch vụ, gia công sản xuất đã bù đắp được chi phí và mang lại hiệu quả nên kết quả kinh doanh năm 2022 lãi **0,106 tỷ đồng**.

2.4. Các chỉ tiêu phân tích tài chính

STT	Chỉ tiêu	Đvt	Ngày 31/12/2022	Ngày 31/12/2021
1	<i>Cơ cấu tài sản</i>			
	Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	96,25	94,00
	Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	3,75	6,00
2	<i>Cơ cấu vốn</i>			

STT	Chỉ tiêu	Đvt	Ngày 31/12/2022	Ngày 31/12/2021
	Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	91,46	91,83
	Vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	8,53	8,17
	Nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu	lần	10,72	11,23
3	<i>Khả năng thanh toán</i>			
	Khả năng thanh toán nhanh	lần	0,18	0,11
	Khả năng thanh toán hiện hành	lần	0,30	0,37

Nhận xét, đánh giá các chỉ tiêu tài chính:

- Tổng tài sản tại 31/12/2022: **718,250 tỷ đồng** chủ yếu là tài sản dài hạn chiếm 96 % trên tổng tài sản.

- Vốn lưu động của công ty (TSNH – Nợ NH) là: **-61,531 tỷ đồng** (*vốn lưu động công ty luôn bị thiếu hụt trước và sau khi cổ phần đến nay*).

- Vốn Chủ sở hữu tại 31/12/2022: **61,277 tỷ đồng** (Vốn chủ sở hữu của Công ty chủ yếu nằm trong tài sản cố định), lũy kế đến 31/12/2022 lỗ: **193,860 tỷ đồng**.

- Hệ số thanh toán ngắn hạn (Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn): 0,30 lần, hệ số thanh toán luôn nhỏ hơn 1 nên khả năng thanh toán nợ của Công ty ở mức thấp.

- Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu: 10,72 lần (cao so với mức quy định an toàn (3 lần), chủ yếu là do khoản phải trả dài hạn đối với các lô đất theo phương án được giao đất với số tiền là 561 tỷ đồng chiếm tỷ trọng lớn).

2.5. Về tình hình quản lý tài sản, quản lý nợ

- Nợ phải thu tại thời điểm ngày 31/12/2022 là: **4,408 tỷ đồng**, trong đó: tài sản thiếu chờ xử lý là: 2,767 tỷ đồng (trùng ứng với hàng hóa kiểm kê thiếu tại cửa hàng số 1060 Âu Cơ – Chi nhánh Foodcomart Sài Gòn), Công ty đã chuyển các hồ sơ có liên quan đến công an điều tra.

- Tổng nợ phải trả: **656,972 tỷ đồng**. Trong đó:

+ Nợ phải trả dài hạn: **568,542 tỷ đồng** (chiếm 86,54%/tổng nợ phải trả) chủ yếu là giá trị quyền sử dụng đất khi cổ phần hóa cho các khu đất theo theo phương án giao đất đây cũng là nguyên nhân dẫn đến hệ số nợ phải trả/VCSH cao trên 3 lần.

+ Nợ phải trả ngắn hạn: **88,430 tỷ đồng** (chiếm 13,46%/tổng nợ phải trả) chủ yếu nợ Tổng công ty Lương thực miền Nam – Công ty Cổ phần, một số khoản nợ phải trả Công ty chưa cân đối được nguồn thanh toán như:

. *Nợ phải trả Tổng công ty theo hợp đồng mua bán:* 24,361 tỷ đồng.

. *Khoản phải nộp về cổ phần hóa:* 17,223 tỷ đồng.

. *Khoản phải trả Bộ Tài chính:* 7,553 tỷ đồng.

- Tổng giá trị hàng tồn kho tại thời điểm ngày 31/12/2022 là: **10,929 tỷ đồng** (trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho đối với gạo là: 0,144 tỷ đồng).

2.6. Tình hình thực hiện nghĩa vụ với ngân sách nhà nước

- Số phải nộp NS năm trước chuyển sang (01/01/2022) **0,133 tỷ đồng**.

- Thuế và các khoản phải thu NN (01/01/2022): **1,342 tỷ đồng**.

- Phát sinh nộp ngân sách nhà nước (năm 2022): **45,300 tỷ đồng**.

- Số đã nộp trong kỳ (năm 2022): **45,223 tỷ đồng**.

- Số còn phải nộp ngân sách cuối kỳ (31/12/2022): **0,172 tỷ đồng**.

- Số thuế và các khoản phải thu NN (31/12/2022) **1,304 tỷ đồng.**

2.7 Tình hình hoạt động đầu tư vốn ra ngoài doanh nghiệp

a. Các khoản đầu tư ra ngoài doanh nghiệp của Công ty tại các đơn vị: hiện tại có 2/4 khoản đầu tư đã có hiệu quả (tại Công ty TNHH TMDV Đồng Thịnh và tại Ngân hàng TMCP Sài Gòn), các khoản đầu tư còn lại chưa mang lại hiệu quả.

b. Về hợp đồng hợp tác kinh doanh: Công ty đang tiếp tục làm việc với các đối tác theo chủ trương của HĐQT.

III. Sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, cán bộ quản lý và các cổ đông

BKS đã được cung cấp các tài liệu liên quan đến cuộc họp HĐQT, Nghị quyết HĐQT và các thông tin liên quan đến công tác quản lý điều hành hoạt động của Công ty nhằm phục vụ cho công tác giám sát của BKS. Ngoài ra, BKS đã được mời tham dự và tham gia ý kiến tại cuộc họp của Công ty.

Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác luôn tạo điều kiện để Ban kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ.

Ban kiểm soát thường xuyên giám sát việc công bố thông tin của Công ty nhằm đảm bảo thông tin đến cổ đông kịp thời và đầy đủ.

IV. Một số vấn đề cần lưu ý

- Đến thời điểm 31/12/2022 Công ty đã điều chỉnh vốn điều lệ còn 255,138 tỷ đồng tương ứng 25.513.800 cổ phần trên báo cáo tài chính theo nội dung Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông bất thường lần 1 năm 2017. Tuy nhiên, thủ tục để được thay đổi giấy phép đăng ký doanh nghiệp theo quyết định giảm vốn điều lệ (giảm phần vốn Nhà nước) vẫn chưa được cơ quan quản lý nhà nước có liên quan chấp thuận nên số lượng cổ phiếu tại Trung tâm lưu lý chứng khoán vẫn còn là: 29.450.000 cổ phần.

- Hiện tại, các cơ sở nhà đất của Công ty trên địa bàn TP. Hồ Chí Minh vẫn chưa chuyển tên sang Công ty cổ phần.

V. Kiến nghị của Ban kiểm soát

Qua kết quả đã thực hiện trong năm 2022, Ban kiểm soát có một số kiến nghị như sau:

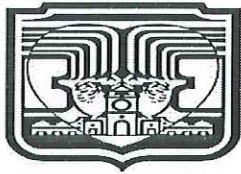
- Tiếp tục theo dõi, bám sát và triển khai thực hiện các thủ tục cần thiết để Công ty sớm được điều chỉnh vốn điều lệ trên Giấy phép đăng ký kinh doanh theo quyết định giảm vốn nhà nước mà Đại hội đồng cổ đông đã thông qua;

- Cũng cố hồ sơ pháp lý của các cơ sở nhà đất trên địa bàn TP. Hồ Chí Minh, khẩn trương liên hệ với các cơ quan thẩm quyền có liên quan để chuyển đổi tên sang Công ty cổ phần nhằm đảm bảo việc sử dụng đất của Công ty được hợp pháp và đúng quy định.

- Đôn đốc, sớm thu hồi tài sản thiếu chờ xử lý tại cửa hàng số 1060 Âu Cơ - Chi nhánh Foodcomart Sài Gòn; Tiếp tục bám sát, theo dõi tiến độ thực hiện các vụ án mà Công ty đang khởi kiện.

Trên đây là báo cáo của Ban kiểm soát. Kính trình Đại hội đồng cổ đông của Công ty. Trân trọng./.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



CÔNG TY CỔ PHẦN LƯƠNG THỰC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

1610 Võ Văn Kiệt, Phường 7, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh

ĐT: (08) 39672060 – 39672038; Fax: (84-8) 39672022;

Email: info@foodcosa.vn

Web: http://www.foodcosa.vn

FOODCOSA

Số: /BC-LT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2022
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN LƯƠNG THỰC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Căn cứ Báo cáo Tài chính năm 2022 của Công ty Cổ phần Lương thực thành phố Hồ Chí Minh được lập ngày 10/01/2023.

- Căn cứ Báo cáo Tài chính năm 2022 đã được kiểm toán của Công ty Cổ phần Lương thực thành phố Hồ Chí Minh được lập ngày 20/02/2023.

Kết quả kiểm toán như sau:

A. Báo cáo tài chính tóm tắt

I. Bảng cân đối kế toán

<i>Đơn vị tính: VNĐ</i>			
STT	Nội dung	Số dư ngày 31/12/2022	Số dư ngày 01/01/2022
I	Tài sản ngắn hạn	26.899.576.685	44.861.749.122
1	Tiền	9.875.580.044	2.417.368.044
2	Các khoản đầu tư chứng khoán và đầu tư ngắn hạn khác		
3	Các khoản phải thu	4.408.937.627	9.313.234.412
4	Hàng tồn kho	10.929.230.864	31.098.888.152
5	Tài sản ngắn hạn khác	1.685.828.150	2.032.258.514
II	Tài sản dài hạn	691.350.451.975	703.777.535.525
1	Tài sản cố định	668.837.467.056	681.813.057.465
-	Tài sản cố định hữu hình	100.085.528.042	112.831.936.044
-	Tài sản cố định thuê tài chính		
-	Tài sản cố định vô hình	568.751.939.014	568.981.121.421
2	Các khoản đầu tư chứng khoán và đầu tư dài hạn khác	16.744.896.250	15.960.628.349
3	Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	5.700.500	5.700.500
4	Tài sản dài hạn khác	5.762.388.169	5.998.149.211
III	Tổng cộng tài sản	718.250.028.660	748.639.284.647
IV	Nợ phải trả	656.972.884.707	687.468.532.246
1	Nợ ngắn hạn	88.430.529.707	119.698.177.246
2	Nợ dài hạn	568.542.355.000	567.770.355.000
V	Nguồn vốn chủ sở hữu	61.277.143.953	61.170.752.401
1	Vốn góp ban đầu	255.138.000.000	255.138.000.000
2	Vốn bổ sung		
3	Các quỹ và lợi nhuận chưa phân phối	(193.860.856.047)	(193.967.247.599)
4	Vốn điều chỉnh		
VI	Tổng cộng nguồn vốn	718.250.028.660	748.639.284.647

II. Kết quả hoạt động kinh doanh

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính: VND	
		Năm 2022	Năm 2021
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	391.991.677.917	895.289.809.352
2	Các khoản giảm trừ doanh thu		
3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	391.991.677.917	895.289.809.352
4	Giá vốn hàng bán	327.409.369.293	832.150.262.421
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	64.582.308.624	63.139.546.931
6	Doanh thu hoạt động tài chính	38.749.172	3.026.211
7	Chi phí tài chính	801.266.324	2.720.436.381
8	Chi phí bán hàng, quản lý doanh nghiệp	67.773.844.369	90.373.663.778
9	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	(3.954.052.897)	(29.951.527.017)
10	Thu nhập khác	4.205.393.663	10.312.822.298
11	Chi phí khác	144.949.214	55.631.825
12	Lợi nhuận khác	4.060.444.449	10.257.190.473
13	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	106.391.552	(19.694.336.544)
14	Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp	0	0
15	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	106.391.552	(19.694.336.544)

III. Các chỉ tiêu tài chính cơ bản

STT	Chỉ tiêu	Tỷ lệ	Năm 2022	Năm 2021
1	Cơ cấu tài sản			
	- Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	96,25%	94,01%
	- Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản		3,75%	5,99%
2	Cơ cấu nguồn vốn			
	- Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	91,47%	91,83%
	- Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn		8,53%	8,17%
3	Khả năng thanh toán			
	Khả năng thanh toán hiện hành (Tài sản ngắn hạn/nợ ngắn hạn)	Lần	0,30	0,37
	Khả năng thanh toán nhanh ((Tài sản ngắn hạn-hàng tồn kho)/nợ ngắn hạn)		0,18	0,11
4	Tỷ suất lợi nhuận			
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	0,01%	-2,63%
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần		0,03%	-2,20%
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Nguồn vốn chủ sở hữu		0,17%	-32,20%

B. Ý kiến của kiểm toán

(Đính kèm ý kiến của đơn vị kiểm toán AISC tại Báo cáo Kiểm toán độc lập số A1222803-R/MOORE AISC-DN5 ngày 20/02/2023 - Chấp nhận toàn phần, không có ý kiến loại trừ).

Trên đây là báo cáo tóm tắt Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán. Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

Trân trọng./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Cổ đông (*đọc tại báo cáo*);
- HĐQT, Ban KS (*để báo cáo*);
- Ban TGD Công ty (*để thông tin*);
- Lưu: P.TCKT, TK.HĐQT.



MOORE AISC

**MOORE AISC Auditing and Informatics
Services Company Limited**

389A Dien Bien Phu Street, Ward 4
District 3, Ho Chi Minh City
Viet Nam

T (8428) 3832 9129

F (8428) 3834 2957

E info@aisc.com.vn

www.aisc.com.vn

Số: A1222803-R/MOORE AISC-DN5

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**KÍNH GỬI: QUÝ CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
CÔNG TY CỔ PHẦN LƯƠNG THỰC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Lương thực Thành phố Hồ Chí Minh (gọi tắt là “Công ty”), được lập ngày 10 tháng 01 năm 2023 và được phê duyệt ngày 20 tháng 02 năm 2023, từ trang 06 đến trang 39, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Lương thực Thành phố Hồ Chí Minh chịu trách nhiệm lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Lương thực Thành phố Hồ Chí Minh tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

559
ÔNG T
CỔ PH
ÔNG TH
ẢNH P
CHÍ M
T.P.H.C



MOORE AISC

Vấn đề cần nhấn mạnh

Chúng tôi lưu ý người đọc báo cáo tài chính về các vấn đề sau:

Trong năm 2017, Công ty thực hiện điều chỉnh giảm vốn điều lệ số tiền là 39,362 tỷ đồng (tương ứng giảm 3.926.200 cổ phần của Nhà nước) theo Quyết định số 67/QĐ-HĐTV ngày 22/8/2017 của Hội đồng thành viên Tổng Công ty Lương thực Miền Nam - Công ty TNHH MTV (nay là Tổng Công ty Lương thực Miền Nam - Công ty Cổ phần) về việc phê duyệt Kết quả xác định giá trị doanh nghiệp lần 2 và phần vốn Nhà nước tại thời điểm chuyển thành Công ty cổ phần (ngày 01/9/2016) của Công ty TNHH MTV Lương thực Thành phố Hồ Chí Minh. Ngày 29/9/2017, Đại hội đồng cổ đông Công ty đã họp và thông qua phương án giảm vốn điều lệ (phần vốn Nhà nước) theo Nghị quyết số 02/NQLT-ĐHĐCĐ cùng ngày. Đến thời điểm phát hành báo cáo này, Công ty đang thực hiện các thủ tục để thay đổi giấy phép đăng ký kinh doanh, nhưng vẫn chưa được cấp thẩm quyền phê duyệt.

Tại thời điểm 31/12/2022, Công ty đang theo dõi giá trị quyền sử dụng 4 lô đất tại Thành phố Hồ Chí Minh cũng như nghĩa vụ phải nộp nhà nước liên quan đến chỉ tiêu "Tài sản cố định vô hình" và chỉ tiêu "Phải trả dài hạn khác" với tổng giá trị là 561.416.855.000 đồng. Giá trị này được xác định theo Quyết định số 67/QĐ-HĐTV ngày 22/8/2017 của Hội đồng Thành viên Tổng Công ty Lương thực Miền Nam - Công ty TNHH MTV (nay là Tổng Công ty Lương thực Miền Nam - Công ty Cổ phần) về việc phê duyệt kết quả xác định giá trị doanh nghiệp lần 2 và phần vốn phải trả nhà nước tại thời điểm chuyển thành Công ty cổ phần ngày 01/9/2016 của Công ty TNHH MTV Lương thực Thành phố Hồ Chí Minh mà chưa có ý kiến phê duyệt của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về phương án sử dụng đất cũng như đơn giá đất để xác định quyền sử dụng đất. Do vậy giá trị cũng như phương án sử dụng đất của các lô đất này có thể thay đổi sau khi có ý kiến chính thức của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh (xem chi tiết tại Thuyết minh số V.10 và số V.16).

Như đã trình bày ở Thuyết minh số X.1, UBND thành phố Hồ Chí Minh chưa có quyết định chính thức về hình thức giao đất hay cho thuê đất đối với lô đất 270-277 Trần Văn Kiêu, Phường 3, Quận 6, thành phố Hồ Chí Minh. Do đó, Công ty chưa có cơ sở xác định giá trị quyền sử dụng đất để ghi nhận phần chênh lệch giá trị hỗ trợ đền bù, di dời lô đất.

Báo cáo tài chính kèm theo báo cáo này không bao gồm những điều chỉnh có thể có phát sinh từ các sự kiện nêu trên và các vấn đề cần nhấn mạnh này không làm thay đổi ý kiến chấp nhận toàn phần của kiểm toán viên.



Nguyễn Văn Tuyên

Phó Tổng Giám đốc

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề

kiểm toán số : 0111-2023-005-1

Thay mặt và đại diện

Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ Tin học Moore AISC

TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

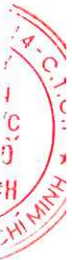
Ngày 20 tháng 02 năm 2023

Đỗ Thị Hằng

Kiểm toán viên

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề

kiểm toán số : 4226-2023-005-1



Số: /BKS-LTTP

Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng 4 năm 2023



TỜ TRÌNH

Về việc đề nghị chọn đơn vị thực hiện soát xét Báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông
Công ty cổ phần Lương thực thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/02/2022;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Luật Kế toán số 88/2015/QH13 ngày 20/11/2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Kế toán;
- Điều lệ Công ty cổ phần Lương thực thành phố Hồ Chí Minh.

Nhằm giúp cho việc công bố thông tin tình hình tài chính của Công ty được chính xác và minh bạch, Ban kiểm soát đề nghị Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua các nội dung sau:

1. Đề xuất tiêu thức lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập

Ban kiểm soát xin đề xuất với Đại hội đồng cổ đông các tiêu thức lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập như sau:

- Chọn đơn vị kiểm toán độc lập có uy tín được phép hoạt động tại Việt Nam, được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận thực hiện kiểm toán cho các tổ chức phát hành, niêm yết và kinh doanh chứng khoán.
- Có nhiều kinh nghiệm kiểm toán đối với công ty đại chúng tại Việt Nam.
- Có uy tín về chất lượng kiểm toán.
- Có mức phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với chất lượng kiểm toán và phạm vi kiểm toán do Công ty Cổ phần Lương thực Thành phố Hồ Chí Minh yêu cầu.

2. Đề xuất các đơn vị kiểm toán độc lập

Với các tiêu thức lựa chọn như trên, Ban kiểm soát xin đề xuất 03 (ba) đơn vị kiểm toán để đưa vào danh sách lựa chọn việc cung cấp dịch vụ kiểm toán BCTC trong năm tài chính 2023 của Công ty như sau:

- Công ty TNHH Hãng Kiểm Toán AASC (AASC);

- Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ Tin học Moore AISC (“Moore AISC”);
- Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC (AAC).

3. Ý kiến của Ban kiểm soát

Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông:

- Thông qua các tiêu thức lựa chọn và danh sách 03 Công ty kiểm toán độc lập nêu trên để làm căn cứ lựa chọn đơn vị cung cấp dịch vụ kiểm toán BCTC năm 2023 của Công ty.

- Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn một trong số các Công ty kiểm toán theo đề xuất của Ban kiểm soát và giao cho Tổng giám đốc Công ty ký hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán BCTC năm 2023 của Công ty Cổ phần Lương thực Thành phố Hồ Chí Minh.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Lưu VT, TK HĐQT.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Số:/BC-LT-HĐQT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày.....tháng 4 năm 2023

BÁO CÁO
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2022
VÀ PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2023

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

Thực hiện quy định tại Điều lệ Công ty, Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 24/6/2022 của Đại hội đồng cổ đông thường niên (ĐHĐCĐ) năm 2022, Hội đồng quản trị (HĐQT) xin báo cáo Đại hội về tình hình hoạt động của HĐQT trong năm 2022 và kế hoạch năm 2023 như sau:

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2022

1. Nhân sự của Hội đồng Quản trị

Hội đồng quản trị hiện nay của Công ty gồm 05 thành viên trong đó có 03 thành viên là người đại diện phần vốn của Tổng công ty Lương thực miền Nam – Công ty cổ phần. Cụ thể nhân sự HĐQT gồm:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
01	Ông Nguyễn Tiến Dũng	Chủ tịch HĐQT không điều hành	24/06/2022	
02	Ông Đoàn Quang Long	Thành viên HĐQT	24/06/2022	
03	Ông Nguyễn Quang Tâm	Thành viên HĐQT không điều hành	24/06/2022	
04	Bà Trần Thị Xuân Mai	Thành viên HĐQT	24/06/2022	
05	Bà Đỗ Ngọc Nga	Thành viên HĐQT	24/06/2022	

2. Đánh giá kết quả hoạt động của HĐQT năm 2022

Trong năm 2022, thực hiện quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, HĐQT đã chủ trì và tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên năm 2022, giám sát, chỉ đạo công bố thông tin với mục tiêu đảm bảo tính minh bạch, chính xác theo đúng quy định.

HĐQT đã tổ chức thực hiện 03 phiên họp, 13 lần bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản để ban hành các Nghị quyết, Quyết định nhằm định hướng kịp thời các hoạt động của Công ty. Các Nghị quyết, Quyết định được HĐQT thống nhất là những định

hướng quan trọng giúp Ban Điều hành tổ chức thực hiện nhiệm vụ kinh doanh của Foodcosa có hiệu quả.

2.1. Hội đồng quản trị đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật, Điều lệ, Quy chế và Nghị quyết của ĐHĐCĐ.

HĐQT thực hiện công tác quản trị doanh nghiệp đảm bảo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ, Quy chế đảm bảo lợi ích cho Doanh nghiệp và cổ đông; Tạo điều kiện thuận lợi để Ban Điều hành chủ động trong công tác điều hành hoạt động kinh doanh song vẫn đảm bảo sự quản lý của HĐQT.

Trong năm 2022, các thành viên HĐQT đã tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT và cho ý kiến bằng văn bản đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT với tinh thần trách nhiệm vì công việc và sự phát triển của Công ty, phối hợp hiệu quả với Ban Kiểm soát để đảm bảo các hoạt động của Công ty minh bạch.

2.2. Các Quyết định của Hội đồng quản trị:

Số TT	Số Quyết định	Ngày	Nội dung
01	01/QĐ-LT-HĐQT	01/03/2022	Thôi nhiệm vụ Tổng Giám đốc Công ty CP LT Tp. Hồ Chí Minh đối với ông Trần Anh Vũ, từ ngày 01/03/2022.
02	02/QĐ-LT-HĐQT	01/03/2022	Bổ nhiệm ông Đoàn Quang Long giữ chức vụ Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Lương thực thành phố Hồ Chí Minh từ ngày 01/03/2022.
03	03/QĐ-LT-HĐQT	01/03/2022	Thay đổi Người đại diện pháp luật của Công ty CP Lương thực Tp. Hồ Chí Minh.
04	04/QĐ-LT-HĐQT	01/03/2022	Thành lập Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty CP Lương thực Thành phố Hồ Chí Minh.
05	05/QĐ-LT-HĐQT	25/05/2022	Chấp thuận thôi nhiệm vụ Phó Tổng giám đốc tại Công ty CP Lương thực Thành phố Hồ Chí Minh đối với ông Lê Nguyễn Thanh Bình.
06	06/QĐ-LT-HĐQT	24/06/2022	Bầu ông Nguyễn Tiến Dũng giữ chức vụ Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Lương thực Thành phố Hồ Chí Minh.
07	07/QĐ-LT-HĐQT	30/06/2022	Chấp thuận cho ông Trần Anh Vũ – Nguyên Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Lương thực Thành phố Hồ Chí Minh được nghỉ việc theo nguyện vọng cá nhân kể từ ngày 30/06/2022.
08	08/QĐ-LT-HĐQT	15/07/2022	Thay đổi nhân sự đại diện phần vốn góp của Công ty cổ phần Lương thực thành phố Hồ Chí Minh tại Công ty Đồng Thịnh.

Số TT	Số Quyết định	Ngày	Nội dung
09	09/QĐ-LT-HĐQT	15/07/2022	Thay đổi nhân sự đại diện phần vốn góp của Công ty cổ phần Lương thực thành phố Hồ Chí Minh tại Công ty cổ phần Bao bì Bình Tây
10	10/QĐ-LT-HĐQT	15/07/2022	Thay đổi nhân sự đại diện phần vốn góp của Công ty cổ phần Lương thực thành phố Hồ Chí Minh tại Công ty cổ phần Phú Tam Khôi
11	11/QĐ-LT-HĐQT	11/08/2022	Bổ nhiệm bà Trương Thị Ngọc Mão, giữ chức vụ Người phụ trách quản trị Công ty
12	12/QĐ-LT-HĐQT	28/09/2022	Phê duyệt thay đổi thời gian trích khấu hao tài sản sản cố định của Công ty cổ phần Lương thực Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Công tác triển khai thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2022

Thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 24/06/2022 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022, HĐQT đã triển khai các nội dung theo đúng Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT và các quy định của pháp luật.

HĐQT đã chỉ đạo, giám sát hoạt động của Ban Tổng Giám đốc, kịp thời giải quyết những vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền, tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động điều hành của Ban Tổng Giám đốc như: Chỉ đạo việc rà soát các chỉ tiêu tài chính, xử lý tài sản tồn đọng, nợ tồn đọng; Thực hiện tái cơ cấu toàn bộ hoạt động của Công ty theo hướng tinh gọn, sắp xếp lại hoạt động kinh doanh theo hướng hiệu quả; Việc thay đổi Người đại diện phần vốn góp tại các đơn vị tham gia; Các giao dịch bán tài sản.

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 2022:

Số TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2022	Thực hiện 2022	% TH so với KH
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	361,552	396,236	110%
2	Lợi nhuận	Tỷ đồng	0,100	0,106	106%
3	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	41,876	45,222	108%

Với định hướng đúng đắn, các giải pháp quản trị hiệu quả đã mang lại kết quả SXKD tích cực trong năm 2022 là cơ sở quan trọng cho giai đoạn ổn định và phát triển của Công ty thời gian tới.

4. Kết quả giám sát đối với hoạt động của Ban Tổng giám đốc:

4.1. Hoạt động chỉ đạo, giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng giám đốc

Hội đồng Quản trị thường xuyên theo dõi hoạt động của Ban Điều hành và chỉ đạo kịp thời để thực hiện Nghị quyết của Hội đồng Quản trị, xem xét, đánh giá tình hình hoạt động của Công ty, đề ra những giải pháp chỉ đạo kịp thời, định hướng hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Kiểm tra việc chấp hành và tuân thủ các quy

định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ và Quy chế hiện hành. Giám sát, chỉ đạo thực hiện việc công bố thông tin theo quy định.

4.2. Đánh giá về hoạt động của Ban Tổng giám đốc:

Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Điều hành của Công ty được thực hiện đúng theo quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Điều hành được thực hiện thông qua các hình thức như: tổ chức các cuộc họp do HĐQT chủ trì, thông qua các báo cáo của Tổng Giám đốc. Qua hoạt động giám sát cho thấy:

- Năm 2022, Tổng Giám đốc đã tổ chức điều hành hoạt động SXKD của Công ty đúng nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty, các quy chế quản lý nội bộ của Công ty cũng như thực hiện đầy đủ các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT với nỗ lực cao và hiệu quả.

- Ban điều hành đã duy trì tốt lịch họp hàng tháng, quý để tổng kết, đánh giá rút kinh nghiệm nhằm điều chỉnh các giải pháp sản xuất kinh doanh một cách linh hoạt và có hiệu quả.

- Với những kết quả đã đạt được về doanh thu, lợi nhuận, quản lý tài chính, HĐQT đánh giá cao công tác điều hành của Ban điều hành trong năm 2022.

5. Tiền lương, thù lao của HĐQT

Công ty thực hiện chi trả thù lao cho người quản lý không chuyên trách/kiêm nhiệm từ tháng 07/2022 đến tháng 12/2022 (từ sau ngày ĐHĐCĐ thường niên 24/06/2022).

Chức danh	Mức tiền lương (đồng/người/tháng)
Thành viên HĐQT không chuyên trách	3.000.000
Thành viên BKS không chuyên trách	2.000.000

Tổng số tiền thù lao đã chi năm 2022: 114 triệu đồng.

II. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2023

Tiếp đà các điểm sáng trong kết quả hoạt động năm 2022, năm 2023 được xác định là năm bản lề quan trọng để Công ty vượt ra khỏi khó khăn hiện nay, xây dựng tiền đề cho giai đoạn ổn định và phát triển sắp tới. Năm 2023, Hội đồng quản trị xác định một số nhiệm vụ công tác như sau:

- Tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên năm 2023;
- Tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu quả quản trị doanh nghiệp;
- Chỉ đạo, phối hợp và giám sát Tổng Giám đốc thực hiện hiệu quả những nhiệm vụ như sau:

+ Về định hướng thị trường: Đẩy mạnh khai thác thị trường gạo truyền thống. Cùng với đó, Công ty triển khai công tác chuẩn bị nguồn lực để sớm khai thác các mảng thị trường mới có nhiều tiềm năng phát triển trong các ngành hàng chủ đạo của Công ty.

+ Tiếp tục rà soát, quản trị hiệu quả chi phí hoạt động, tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác quản lý công nợ, hàng tồn kho;

+ Xây dựng văn hóa doanh nghiệp, môi trường làm việc gắn kết, tạo nền tảng để xây dựng Công ty đáp ứng tính thích ứng cao, chủ động, linh hoạt, đạt hiệu quả hoạt động cao hơn;

+ Tổ chức triển khai thành công Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 theo các chỉ tiêu đã được ĐHĐCĐ thường niên thông qua, cụ thể như sau:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2023
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	369,348
2	Lợi nhuận	Tỷ đồng	1,000
3	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	32,725

Trên đây là báo cáo của HĐQT về kết quả hoạt động năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ trong năm 2023. HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu TK HĐQT.

Nguyễn Tiên Dũng



Số: /TTr-LT-HĐQT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng 4 năm 2023

TỜ TRÌNH

Về việc thực hiện giao dịch đối với cá nhân, tổ chức có liên quan

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông
Công ty cổ phần Lương thực thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020 và được sửa đổi bổ sung một số điều bởi Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022;
- Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Lương thực thành phố Hồ Chí Minh;

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, biểu quyết thông qua nội dung sau:

Chấp thuận cho Hội đồng quản trị Công ty thực hiện các hợp đồng, giao dịch theo quy định tại khoản 1 Điều 167 Luật Doanh nghiệp năm 2020 và có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản của doanh nghiệp ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, với thời hạn kể từ ngày 01/01/2023 cho đến khi có Tờ trình mới thay thế về việc thực hiện giao dịch đối với cá nhân, tổ chức có liên quan.

Hội đồng quản trị Công ty ủy quyền cho Ban Tổng giám đốc Công ty cổ phần Lương thực thành phố Hồ Chí Minh quyết định thực hiện theo trình tự, thủ tục quy định đối với từng loại hợp đồng, giao dịch và nghĩa vụ công bố thông tin theo quy định của pháp luật; báo cáo định kỳ hàng tháng, quý cho Hội đồng quản trị Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Ban TGD;
- Lưu: VT, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Số: TTr-LT-HĐQT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng 4 năm 2023

TỜ TRÌNH

Thông qua chủ trương đầu tư, xây dựng, mua sắm
nâng cấp sữa chữa tài sản cố định của Công ty.

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông
Công ty cổ phần Lương thực thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020 và được sửa đổi bổ sung một số điều bởi Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022;
- Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Lương thực thành phố Hồ Chí Minh;

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, biểu quyết thông qua chủ trương về kế hoạch đầu tư, xây dựng, mua sắm nâng cấp sữa chữa tài sản cố định của Công ty, cụ thể:

1. Đầu tư, xây dựng nâng cấp sữa chữa tài sản cố định tại Xí nghiệp Lương thực Sài Gòn Satake. Việc triển khai đầu tư này được thực hiện sau khi Công ty thanh lý các tài sản không có nhu cầu sử dụng tại Xí nghiệp Lương thực Sài Gòn Satake
2. Đầu tư mua sắm tài sản cố định là phương tiện vận chuyển (ô tô) tại Công ty. Việc triển khai đầu tư này được thực hiện sau khi Công ty thanh lý các phương tiện vận chuyển đã hư hỏng, không còn sử dụng của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua chủ trương về kế hoạch đầu tư, xây dựng, mua sắm nâng cấp sữa chữa tài sản cố định như trên. Căn cứ quy định về thẩm quyền quyết định của Hội đồng quản trị Công ty theo Điều lệ Công ty, Quy chế tài chính của Công ty, Hội đồng quản trị ủy quyền cho Tổng giám đốc Công ty cổ phần Lương thực thành phố Hồ Chí Minh triển khai thực hiện theo trình tự, thủ tục quy định của pháp luật; quy chế của Công ty và báo cáo kết quả thực hiện cho Hội đồng quản trị Công ty.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Ban TGD;
- Lưu: VT, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Số: /TTr-LT-HĐQT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2023

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua tiền lương, thù lao năm 2022 và
kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2023 của Công ty

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông
Công ty cổ phần Lương thực thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ:

- Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/09/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước;

- Điều lệ Công ty cổ phần Lương thực thành phố Hồ Chí Minh ban hành kèm theo Nghị quyết số 01/NQ-LT-ĐHĐCĐ ngày 24/06/2022 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022;

- Tình hình thực hiện năm 2022 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 của Công ty,

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua tiền lương, thù lao thực hiện năm 2022 và kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2023 của Công ty như sau:

1. Quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2022

1.1. Quỹ tiền lương thực hiện năm 2022

- Quỹ tiền lương của người quản lý chuyên trách (06 người): 1.170.751.623 đồng.

- Quỹ tiền lương của người lao động: 11.954.961.328 đồng, tiền lương bình quân: 6.966.761 đồng/người/tháng

1.2. Quỹ thù lao thực hiện năm 2022

- Thành viên HĐQT: 90.000.000 đồng

- Thành viên BKS: 24.000.000 đồng

- Thư ký HĐQT kiêm nhiệm: 12.000.000 đồng.

2. Kế hoạch quỹ tiền lương, thù lao năm 2023

2.1. Quỹ tiền lương kế hoạch của người quản lý chuyên trách (05 người):

1.171.500.000 đồng (97.625.000 đồng x 12 tháng). Trường hợp trong năm 2023 có thay đổi số lượng người quản lý chuyên trách thì quỹ tiền lương sẽ thay đổi. Mức tiền lương được chi trả hàng tháng của các chức danh cụ thể như sau:

- Tổng giám đốc (01 người): 21.450.000 đồng/người/tháng

- Phó Tổng giám đốc (02 người): 18.975.000 đồng/người/tháng
- Trưởng BKS chuyên trách (01 người): 19.800.000 đồng/người/tháng
- Kế toán trưởng (01 người): 18.425.000đồng/người/tháng

(Trường hợp trong năm 2023 có thay đổi số lượng người quản lý chuyên trách thì quỹ tiền lương sẽ thay đổi)

2.2. Quỹ tiền lương kế hoạch của người lao động (120 người): **10.529.551.000 đồng**, tiền lương bình quân 7.311.494 đồng/người/tháng.

2.3. Quỹ thù lao kế hoạch đối với Thư ký Công ty/HĐQT:

- Thư ký Công ty/HĐQT kiêm nhiệm: 1.000.000 đồng/người/tháng

2.4. Quỹ thù lao kế hoạch đối với người quản lý không chuyên trách

- Thành viên HĐQT: 3.000.000 đồng/người/tháng
- Thành viên BKS: 2.000.000 đồng/người/tháng

Điều kiện thực hiện: Khi Công ty đạt lợi nhuận sẽ thực hiện việc chi thù lao cho người quản lý không chuyên trách.

- Thù lao thư ký thì thực hiện chi hàng tháng.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: VT, TK HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Số: /TTr-LT-HĐQT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng 4 năm 2023

TỜ TRÌNH

Về việc miễn nhiệm và thay thế thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ II năm 2021 - 2026

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Công ty cổ phần Lương thực thành phố Hồ Chí Minh (FOODCOSA)

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020 và Luật số 03/2022/QH15 ngày 11 tháng 01 năm 2022;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Điều lệ Công ty cổ phần Lương thực Thành phố Hồ Chí Minh.

Hôm nay, tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua các nội dung sau:

I. Thông qua việc miễn nhiệm chức vụ thành viên HĐQT nhiệm kỳ II năm 2021 – 2026 đối với Ông/Bà có tên sau đây:

- Bà Đỗ Ngọc Nga, thành viên HĐQT: Thời điểm miễn nhiệm từ ngày /4/2023 theo đơn từ nhiệm.

II. Thông qua việc thay thế thành viên HĐQT nhiệm kỳ II năm 2021 – 2026 (tỷ lệ phần vốn đại diện chiếu theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần của Công ty)

Hội đồng quản trị FOODCOSA nhận được Văn bản số 03/2023/CV-SMVN ngày 23/3/2023 của Công ty cổ phần Tập đoàn SOMO Việt Nam về việc thay đổi người đại diện tham gia vị trí thành viên HĐQT tại FOODCOSA.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thực hiện việc thay thế thành viên HĐQT nhiệm kỳ II năm 2021-2026 như sau:

- Số lượng thành viên thay thế: 01 thành viên.
- Tiêu chuẩn: theo quy định của pháp luật hiện hành và Điều lệ công ty.
- Danh sách thay thế thành viên Hội đồng quản trị (Đính kèm sơ yếu lý lịch) gồm:

1. Bà Nguyễn Thị Thu Hiền

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: VT, HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



BIÊN BẢN
THẨM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG
THAM DỰ CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN LƯƠNG THỰC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020 và được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi Luật số 03/2022/QH15 ngày 11 tháng 01 năm 2022;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Điều lệ Công ty cổ phần Lương thực Thành phố Hồ Chí Minh;
- Nghị quyết số 02/NQ-LT-ĐHĐCĐ ngày 29/09/2017 của Đại hội đồng cổ đông về việc thông qua điều chỉnh quy mô, cơ cấu vốn điều lệ của Công ty tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bất thường lần 1 năm 2017;
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần đăng ký thay đổi lần thứ 17 ngày 03/3/2022 của Công ty cổ phần Lương thực Tp.Hồ Chí Minh;

Hôm nay, ngày 25/4/2022, tại trụ sở chính Công ty cổ phần Lương thực thành phố Hồ Chí Minh (FOODCOSA), địa chỉ: số 1610 Võ Văn Kiệt, Phường 7, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh, Ban Thẩm tra tư cách cổ đông gồm:

- | | |
|--------------------------------------------------------|---------------|
| 1. Trần Quyết Thắng, Trưởng P. Kinh doanh | : Trưởng ban; |
| 2. Trần Thị Thu Hằng, Trưởng Phòng Đầu tư- KTCN | : Thành viên; |
| 3. Nguyễn Thụy Hải Yến, Phó trưởng P.TCHC | : Thành viên; |
| 4. Trần Thị Kim Hồng, Chuyên viên Phòng Tài chính - KT | : Thành viên. |

Đã tiến hành thẩm tra tư cách đại biểu tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Lương thực Tp.Hồ Chí Minh.

Theo Nghị quyết số 02/NQ-LT-ĐHĐCĐ ngày 29/09/2017 nêu trên, vốn điều lệ của Công ty từ 294,500 tỷ đồng giảm còn 255,138 tỷ đồng do điều chỉnh giảm phần vốn Nhà nước 39,362 tỷ đồng tương ứng giảm 3.936.200 cổ phần. Việc điều chỉnh vốn điều lệ của Công ty theo Nghị quyết này đã được cập nhật trên báo cáo tài chính theo số vốn điều lệ 255,138 tỷ đồng tương ứng 25.513.800 cổ phần.

Từ năm 2017 đến nay, Công ty vẫn chưa được cấp có thẩm quyền giải quyết việc điều chỉnh giảm vốn điều lệ trên Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.

Do vậy, việc thẩm tra tư cách cổ đông tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 được tính theo 02 tỷ lệ:

- Một là vốn điều lệ, số cổ phần ghi trên Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp:
 - + Vốn điều lệ 294,500 tỷ đồng
 - + Tổng số cổ phần: 29.450.000 cổ phần

- Hai là vốn điều lệ, số cổ phần đã được Đại hội đồng cổ đông bất thường lần 1 năm 2017 thông qua:

+ Vốn điều lệ 255,138 tỷ đồng

+ Tổng số cổ phần: 25.513.800 cổ phần

Căn cứ danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam phát hành ngày 28/3/2023 có 168 cổ đông tương ứng với số cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp như sau:

- **Một là: tổng số cổ phần: 29.450.000 cổ phần, chia ra:**

+ 02 cổ đông là tổ chức trong nước, sở hữu 29.100.914 cổ phần;

+ 165 cổ đông là cá nhân trong nước, sở hữu 348.986 cổ phần;

+ 01 cổ đông là cá nhân người nước ngoài, sở hữu 100 cổ phần.

- **Hai là: tổng số cổ phần: 25.513.800 cổ phần, chia ra:**

+ 02 cổ đông là tổ chức trong nước, sở hữu 25.164.714 cổ phần;

+ 165 cổ đông là cá nhân trong nước, sở hữu 348.986 cổ phần;

+ 01 cổ đông là cá nhân người nước ngoài, sở hữu 100 cổ phần.

Đến thời điểm ___ giờ ___ phút ngày 25/4/2023, đã có ___ cổ đông và người đại diện theo ủy quyền hợp lệ tham dự cuộc họp. Tổng số cổ phần là 29.450.000 cổ phần có cổ đông đại diện cho _____ cổ phần, chiếm tỷ lệ _____% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết. Tương đương với tổng số cổ phần là 25.513.800 cổ phần có cổ đông đại diện cho _____ cổ phần, chiếm tỷ lệ _____% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Dựa trên kết quả thẩm tra tư cách cổ đông, các cổ đông và đại diện theo ủy quyền tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 đã đại diện cho trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Như vậy, theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Lương thực thành phố Hồ Chí Minh đã đảm bảo đủ điều kiện để tiến hành.

Biên bản được lập thành 02 bản và thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 được tổ chức vào ngày 25/4/2023./.

**TRƯỞNG BAN THẨM TRA
TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG**

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



BIÊN BẢN
KIỂM PHIẾU PHIẾU BẦU THAY THẾ
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ II NĂM 2021-2026
TẠI CUỘC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN LƯƠNG THỰC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Tên Doanh nghiệp: Công ty cổ phần Lương thực thành phố Hồ Chí Minh
(Foodcosa)
Địa chỉ trụ sở: 1610 Võ Văn Kiệt, phường 7, quận 6, Tp.Hồ Chí Minh
Mã số doanh nghiệp: 0300559014, đăng ký lần đầu ngày 31/12/2008, đăng ký thay đổi lần thứ 17 ngày 03/3/2022 tại Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh
Thời gian họp ĐHĐCĐ: Bắt đầu lúc giờ ... phút, thứ Ba, ngày 25/4/2023
Địa điểm họp ĐHĐCĐ: Hội trường Công ty cổ phần Lương thực TP.HCM
Số 1610 Võ Văn Kiệt, phường 7, quận 6, TP.HCM.

NỘI DUNG KIỂM PHIẾU BẦU
THAY THẾ THÀNH VIÊN HĐQT NHIỆM KỲ II NĂM 2021-2026

Ban kiểm phiếu tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Lương thực thành phố Hồ Chí Minh gồm các Ông/Bà có tên sau :

1. Ông Trần Quyết Thắng, Trưởng phòng Kinh doanh : Trưởng ban;
2. Bà Phạm Thị Phương Lan, Phó trưởng P. Tài chính-KT : Thành viên;
3. Bà Trần Thị Thu Hằng, Trưởng phòng Đầu tư – KTCN : Thành viên;
4. Bà Nguyễn Thụy Hải Yên, Phó trưởng P.Tổ chức - HC : Thành viên;
5. Bà Trần Thị Kim Hồng, CV phòng Tài chính-KT : Thành viên;
6. Ông Nguyễn Quốc Tuấn, CV phòng Đầu tư – KTCN : Thành viên;
7. Ông Nguyễn Quang Cường, CV phòng Đầu tư – KTCN : Thành viên;
8. Bà Trương Thị Ngọc Dung, Phụ trách Kế toán FCM SG : Thành viên;
9. Bà Nguyễn Thị Thanh Tiên, CV P.TCKT FCM SG : Thành viên.

Đã tiến hành kiểm phiếu bầu thay thế thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Lương thực thành phố Hồ Chí Minh nhiệm kỳ II năm 2021-2026.

I. BẦU CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. Số lượng và danh sách

Số lượng và danh sách ứng viên bầu thay thế thành viên Hội đồng quản trị đã được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua là 01 người gồm các ông bà có tên sau:

1. Bà Nguyễn Thị Thu Hiền

Ban kiểm phiếu bầu thay thế thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ II năm 2021-2026 báo cáo kết quả bầu cử như sau:

2. Về quyền bầu cử tại cuộc họp

a) Số cổ đông/người được ủy quyền dự họp tham gia bỏ phiếu là ____ cổ đông, đại diện cho ____ cổ phần có quyền biểu quyết tương ứng với vốn điều lệ 294,500 tỷ đồng và tổng số cổ phần 29.450.000 cổ phần

b) Số cổ đông/người được ủy quyền dự họp tham gia bỏ phiếu là ____ cổ đông, đại diện cho ____ cổ phần có quyền biểu quyết tương ứng với vốn điều lệ 255,138 tỷ đồng và tổng số cổ phần 25.513.800 cổ phần.

3. Về số phiếu bầu tại cuộc họp

a) Tổng số phiếu phát ra: ____ phiếu, đại diện cho ____ quyền bầu cử.

b) Tổng số phiếu thu vào: ____ phiếu, đại diện cho ____ quyền bầu cử.

c) Số phiếu hợp lệ:

- Tổng số phiếu hợp lệ ____ phiếu, đại diện cho ____ quyền bầu cử, tỷ lệ ____ %

Tương ứng với Tổng số phiếu hợp lệ ____ phiếu, đại diện cho ____ quyền bầu cử, tỷ lệ ____ %

d) Số phiếu không hợp lệ:

- Tổng số phiếu không hợp lệ ____ phiếu, đại diện cho ____ quyền bầu cử, tỷ lệ ____ %

Tương ứng với Tổng số phiếu hợp lệ ____ phiếu, đại diện cho ____ quyền bầu cử, tỷ lệ ____ %

4. Kết quả:

STT	Họ và tên	Số phiếu bầu (VDL: 294,5 tỷ)		Số phiếu bầu (VDL: 255,1 tỷ)	
		Số phiếu	%	Số phiếu	%
1	Nguyễn Thị Thu Hiền				

Căn cứ Quy chế bầu cử đã được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua và kết quả kiểm phiếu tại cuộc họp này, danh sách trúng cử thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Lương thực thành phố Hồ Chí Minh nhiệm kỳ II năm 2021-2026 như sau:

1.

Trên đây là kết quả kiểm phiếu bầu thay thế thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Lương thực thành phố Hồ Chí Minh nhiệm kỳ II năm 2021-2026 tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023. Biên bản được lập thành 02 bản chính và thông qua Đại hội đồng cổ đông vào lúc ___ giờ ___ phút ngày 25/4/2023.

**TM. BAN KIỂM PHIẾU
TRƯỞNG BAN**

Trần Quyết Thắng

THÀNH VIÊN BAN KIỂM PHIẾU (đồng ký tên)

- | | |
|------------------------------|-------------------------------|
| 1. Phạm Thị Phương Lan | 5. Nguyễn Quốc Tuấn..... |
| 2. Trần Thị Thu Hằng..... | 6. Nguyễn Quang Cường..... |
| 3. Nguyễn Thụy Hải Yên..... | 7. Trương Thị Ngọc Dung..... |
| 4. Trần Thị Kim Hồng..... | 8. Nguyễn Thị Thanh Tiên..... |



**BIÊN BẢN
KIỂM PHIẾU BIỂU QUYẾT
TẠI CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN LƯƠNG THỰC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Tên Doanh nghiệp: Công ty cổ phần Lương thực thành phố Hồ Chí Minh
(Foodcosa)
Địa chỉ trụ sở: 1610 Võ Văn Kiệt, phường 7, quận 6, Tp.Hồ Chí Minh
Mã số doanh nghiệp: 0300559014, đăng ký lần đầu ngày 31/12/2008, đăng ký thay đổi lần thứ 17 ngày 03/3/2022 tại Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh
Thời gian họp ĐHĐCĐ: Bắt đầu lúc giờ phút, Thứ Ba, ngày 25/4/2023
Địa điểm họp ĐHĐCĐ: Hội trường Công ty cổ phần Lương thực TP.HCM
Số 1610 Võ Văn Kiệt, Phường 7, Quận 6, TP.HCM.

NỘI DUNG KIỂM PHIẾU BIỂU QUYẾT

Ban kiểm phiếu tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Lương thực thành phố Hồ Chí Minh gồm các ông/bà có tên sau :

1. Ông Trần Quyết Thắng, Trưởng phòng Kinh doanh : Trưởng ban;
2. Bà Phạm Thị Phương Lan, Phó trưởng P. Tài chính-KT : Thành viên;
3. Bà Trần Thị Thu Hằng, Trưởng phòng Đầu tư – KTCN : Thành viên;
4. Bà Nguyễn Thụy Hải Yến, Phó trưởng P.Tổ chức - HC : Thành viên;
5. Bà Trần Thị Kim Hồng, CV phòng Tài chính-KT : Thành viên;
6. Ông Nguyễn Quốc Tuấn, CV phòng Đầu tư – KTCN : Thành viên;
7. Ông Nguyễn Quang Cường, CV phòng Đầu tư – KTCN : Thành viên;
8. Bà Trương Thị Ngọc Dung, Phụ trách Kế toán FCM SG : Thành viên;
9. Bà Nguyễn Thị Thanh Tiên, CV P.TCKT FCM SG : Thành viên.

Đã tiến hành kiểm phiếu biểu quyết thông qua các báo cáo và tờ trình tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, xin báo cáo kết quả như sau:

1. Về quyền biểu quyết tại cuộc họp

a) Số cổ đông/người được ủy quyền dự họp tham gia bỏ phiếu là ____ cổ đông, đại diện cho _____ cổ phần có quyền biểu quyết tương ứng với vốn điều lệ 294,500 tỷ đồng và tổng số cổ phần 29.450.000 cổ phần

b) Số cổ đông/người được ủy quyền dự họp tham gia bỏ phiếu là ____ cổ đông, đại diện cho _____ cổ phần có quyền biểu quyết tương ứng với vốn điều lệ 255,138 tỷ đồng và tổng số cổ phần 25.513.800 cổ phần.

2. Về số phiếu biểu quyết tại cuộc họp

a) Tổng số phiếu phát ra: ____ phiếu

b) Tổng số phiếu thu vào: ____ phiếu

c) Số phiếu hợp lệ:

- Tổng số phiếu hợp lệ _____ phiếu, tương ứng _____ cổ phần, tỷ lệ _____ %

Tương đương Tổng số phiếu hợp lệ _____ phiếu, tương ứng _____ cổ phần, tỷ lệ _____ %

d) Số phiếu không hợp lệ:

- Tổng số phiếu không hợp lệ ____ phiếu, tương ứng _____ cổ phần, tỷ lệ _____ %

Tương đương Tổng số phiếu hợp lệ _____ phiếu, tương ứng _____ cổ phần, tỷ lệ _____ %

3. Kết quả kiểm phiếu biểu quyết như sau:

STT	Nội dung	VĐL (Tỷ đồng)	Tổng số cổ phần và tỷ lệ biểu quyết (CP, %)						
			Tán thành		Không tán thành		Không có ý kiến		
			CP	%	CP	%	CP	%	
		294,5							
		255,1							

Trên đây là kết quả kiểm phiếu biểu quyết (giấy A4, màu vàng) tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023. Biên bản được lập thành 02 bản chính và thông qua Đại hội đồng cổ đông vào lúc ____ giờ ____ phút ngày 25/4/2023.

**TM. BAN KIỂM PHIẾU
TRƯỞNG BAN**

Trần Quyết Thắng

THÀNH VIÊN BAN KIỂM PHIẾU (đồng ký tên)

- | | |
|------------------------------|-------------------------------|
| 1. Phạm Thị Phương Lan | 5. Nguyễn Quốc Tuấn..... |
| 2. Trần Thị Thu Hằng..... | 6. Nguyễn Quang Cường..... |
| 3. Nguyễn Thụy Hải Yến..... | 7. Trương Thị Ngọc Dung..... |
| 4. Trần Thị Kim Hồng..... | 8. Nguyễn Thị Thanh Tiên..... |

Số: BB-LT-DHDCĐ

Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng 4 năm 2023



BIÊN BẢN

HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023 CÔNG TY CỔ PHẦN LƯƠNG THỰC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

THÔNG TIN DOANH NGHIỆP

Tên doanh nghiệp:	Công ty cổ phần Lương thực thành phố Hồ Chí Minh (FOODCOSA)
Địa chỉ trụ sở chính:	1610 Võ Văn Kiệt, Phường 7, Quận 6, Tp.Hồ Chí Minh
Mã số doanh nghiệp:	0300559014, đăng ký lần đầu ngày 31/12/2008, đăng ký thay đổi lần thứ 17 ngày 03/3/2022 tại Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh
Thời gian họp:	Bắt đầu lúc 8 giờ 00 phút, thứ Ba, ngày 25/4/2023
Địa điểm họp:	Hội trường Công ty cổ phần Lương thực Tp.Hồ Chí Minh Số 1610 Võ Văn Kiệt, Phường 7, Quận 6, TP.HCM.

DIỄN BIẾN CUỘC HỌP

I. Nghi thức khai mạc, thủ tục tiến hành cuộc họp

1. Thông qua nghi thức chào cờ, tuyên bố lý do và giới thiệu đại biểu dự họp.
2. Thông qua báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông.

Ông Trần Quyết Thắng – Trưởng phòng kinh doanh, Trưởng Ban thẩm tra tư cách cổ đông báo cáo tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 về kết quả thẩm tra tư cách cổ đông tham dự cuộc họp.

- Tổng số cổ đông có tên trong danh sách sở hữu cổ phần của Công ty tại thời điểm chốt danh sách ngày 28/3/2023 của Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam là 168 người.

- Tại thời điểm khai mạc lúc 8 giờ 00 phút, số lượng cổ đông và người đại diện theo ủy quyền hợp lệ dự họp làcổ đông, đại diện cho cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm tỷ lệ% trên vốn điều lệ 294,5 tỷ đồng với tổng số cổ phần 29.450.000 cổ phần. Tương đương sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm tỷ lệ% trên vốn điều lệ 255,138 tỷ đồng với tổng số cổ phần là 25.513.800 cổ phần.

- Theo khoản 1 Điều 145 Luật Doanh nghiệp và khoản 1 Điều 19 Điều lệ Công ty, cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Lương thực thành phố Hồ Chí Minh đảm bảo đủ điều kiện để tiến hành.

3. Thông qua quy chế làm việc tại cuộc họp

Bà Nguyễn Thụy Hải Yến trình bày dự thảo Quy chế làm việc tại cuộc họp và đã được Đại hội đồng cổ đông Công ty biểu quyết tán thành bằng thẻ biểu quyết thông qua với tỷ lệ% cổ đông có quyền biểu quyết tại cuộc họp.

Thực hiện Quy chế làm việc vừa được Đại hội đồng cổ đông Công ty biểu quyết tán thành. Tại cuộc họp này, tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được tính/kiểm đếm theo 02 trường hợp: cổ đông sẽ biểu quyết 01 lần cho mỗi nội dung xin ý kiến nhưng kết quả biểu quyết được tính theo 02 tỷ lệ bằng cách quy đổi tương đương, cụ thể như sau:

- Tỷ lệ % cổ đông có quyền biểu quyết tại cuộc họp được tính/kiểm đếm trên số cổ phần ghi trên Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp 29.450.000 cổ phần tương ứng vốn điều lệ 294,500 tỷ đồng;

- Tương đương tỷ lệ % cổ đông có quyền biểu quyết tại cuộc họp được tính/kiểm đếm trên số cổ phần đã được Đại hội đồng cổ đông bất thường lần 1 năm 2017 thông qua 25.513.800 cổ phần tương ứng vốn điều lệ 255,138 tỷ đồng.

Như vậy, Quy chế làm việc tại cuộc họp đã được Đại hội đồng cổ đông Công ty biểu quyết tán thành bằng thẻ biểu quyết với tỷ lệ% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty tương ứng với vốn điều lệ 294,500 tỷ đồng và tổng số cổ phần 29.450.000 cổ phần đương nhiên cùng đã được thông qua với tỷ lệ% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty tương ứng với vốn điều lệ 255,138 tỷ đồng và tổng số cổ phần 25.513.800 cổ phần.

4. Thông qua chương trình cuộc họp

Bà Nguyễn Thụy Hải Yến trình bày Chương trình cuộc họp và đã được Đại hội đồng cổ đông Công ty biểu quyết tán thành bằng thẻ biểu quyết thông qua với tỷ lệ 100% cổ đông có quyền biểu quyết tại cuộc họp.

5. Giới thiệu danh sách Đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký và Ban kiểm phiếu.

a) Về thành phần Đoàn Chủ tịch

Đại biểu dự họp biểu quyết tán thành bằng thẻ biểu quyết thành phần Đoàn chủ tịch với tỷ lệ 100% gồm có các Ông/Bà sau:

1. Nguyễn Tiến Dũng : Chủ tịch HĐQT Công ty, Chủ tọa cuộc họp;
2. Ông Đoàn Quang Long : Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc Công ty
3. Bà Trần Thị Xuân Mai : Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc Công ty kiêm Giám đốc Chi nhánh FoodcoMart Sài Gòn.

b) Về thành phần Ban thư ký

Chủ tọa cuộc họp cử 02 người vào Ban thư ký cuộc họp gồm có các Ông/Bà sau:

1. Bà Trương Thị Ngọc Mão, Thư ký HĐQT – Phó trưởng phòng TC-HC Công ty
2. Bà Đặng Nguyễn Kiều Thanh – Chuyên viên phòng ĐT-KT&CN Công ty.

c) Về thành phần Ban kiểm phiếu

Đại biểu dự họp biểu quyết tán thành bằng thẻ biểu quyết thành phần Ban kiểm phiếu với tỷ lệ 100 % gồm có các Ông/Bà sau:

1. Ông Trần Quyết Thắng, Trưởng phòng Kinh doanh : Trưởng ban;
2. Bà Phạm Thị Phương Lan, Phó trưởng P. Tài chính-KT : Thành viên;
3. Bà Trần Thị Thu Hằng, Trưởng phòng Đầu tư – KTCN : Thành viên;

4. Bà Nguyễn Thụy Hải Yến, Phó trưởng P.Tổ chức - HC : Thành viên;
5. Bà Trần Thị Kim Hồng, CV phòng Tài chính-KT : Thành viên;
6. Ông Nguyễn Quốc Tuấn, CV phòng Đầu tư – KTCN : Thành viên;
7. Ông Nguyễn Quang Cường, CV phòng Đầu tư – KTCN : Thành viên;
8. Bà Trương Thị Ngọc Dung, Phụ trách Kế toán FCM SG : Thành viên;
9. Bà Nguyễn Thị Thanh Tiên, CV P.TCKT FCM SG : Thành viên.

II. Nội dung chính của cuộc họp

1. Chủ tọa cuộc họp phát biểu khai mạc, Đoàn chủ tịch điều hành cuộc họp.

2. Thông qua báo cáo của Ban điều hành

Ông Đoàn Quang Long, Tổng giám đốc Công ty trình bày Báo cáo của Ban Điều hành về kết quả hoạt động SXKD năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2023.

Đại biểu biểu quyết tán thành, không tán thành và không có ý kiến bằng phiếu biểu quyết (phiếu màu vàng)

3. Thông qua báo cáo kết quả hoạt động của HĐQT

Ông Nguyễn Tiến Dũng, Chủ tịch HĐQT trình bày Báo cáo kết quả hoạt động của HĐQT năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2023

Đại biểu biểu quyết tán thành, không tán thành và không có ý kiến bằng phiếu biểu quyết (phiếu màu vàng)

4. Thông qua Báo cáo hoạt động của BKS

Ông Ngô Thành Giao, Trưởng Ban kiểm soát trình bày Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2023

Đại biểu biểu quyết tán thành, không tán thành và không có ý kiến bằng phiếu biểu quyết (phiếu màu vàng)

5. Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán

Ông Ngô Thành Giao, Trưởng Ban kiểm soát trình bày Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2022

Đại biểu biểu quyết tán thành, không tán thành và không có ý kiến bằng phiếu biểu quyết (phiếu màu vàng)

6. Thông qua các tờ trình

Bà Trần Thị Xuân Mai, Thành viên HĐQT-Phó Tổng giám đốc Công ty kiêm Giám đốc Chi nhánh FoodcoMart Sài Gòn trình bày các tờ trình sau:

- Tờ trình thông qua Quy chế quản trị nội bộ công ty (Đính kèm);
- Tờ trình thông qua Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị (Đính kèm);
- Tờ trình thông qua chủ trương đầu tư, xây dựng, mua sắm nâng cấp sửa chữa tài sản cố định của Công ty (Đính kèm);
- Tờ trình thông qua tiền lương, thù lao năm 2022 và kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2023 (Đính kèm);
- Tờ trình về thực hiện giao dịch với các tổ chức có liên quan (Đính kèm);
- Tờ trình miễn nhiệm thành viên HĐQT và bầu thay thế thành viên HĐQT nhiệm kỳ II năm 2021 - 2026 (Đính kèm);

Đại biểu biểu quyết tán thành, không tán thành và không có ý kiến bằng phiếu biểu quyết (phiếu màu vàng)

7. Ông Ngô Thành Giao, Trưởng Ban kiểm soát trình bày Tờ trình chọn công ty kiểm toán năm 2023 (Đính kèm);

Đại biểu biểu quyết tán thành, không tán thành và không có ý kiến bằng phiếu biểu quyết (phiếu màu vàng)

8. Cổ đông thảo luận và phát biểu ý kiến

Chủ tọa cuộc họp mời cổ đông tham gia ý kiến đối với các Báo cáo và Tờ trình.

Ý kiến cổ đông:

.....

9. Thông qua Quy chế bầu cử; hướng dẫn bầu cử

Ông Trần Quyết Thắng, Trưởng ban Ban kiểm phiếu thông qua Quy chế bầu cử thành viên HĐQT nhiệm kỳ II năm 2021-2026

Đại biểu dự họp biểu quyết tán thành bằng thẻ biểu quyết thông qua với tỷ lệ% cổ đông có quyền biểu quyết tại cuộc họp.

10. Cổ đông thực hiện bỏ phiếu biểu quyết (phiếu màu vàng), phiếu bầu cử HĐQT (phiếu màu xanh).

11. Phát biểu của đại diện Cổ đông lớn, cổ đông có phần vốn góp chi phối

.....

12. Phát biểu tiếp thu ý kiến

.....

13. Công bố kết quả kiểm phiếu

Ông Trần Quyết Thắng, Trưởng Ban kiểm phiếu báo cáo thông qua Biên bản kiểm phiếu biểu quyết, Biên bản kiểm phiếu bầu thay thế thành viên HĐQT. Kết quả kiểm phiếu như sau:

a) Kết quả kiểm phiếu biểu quyết (Đính kèm Biên bản kiểm phiếu biểu quyết)

- Tổng số phiếu phát ra :

- Tổng số phiếu thu về :

+ Số phiếu hợp lệ :

+ Số phiếu không hợp lệ :

Đại hội đồng cổ đông Công ty đã thông qua nội dung tại phiếu biểu quyết.

b) Kết quả phiếu bầu thay thế thành viên HĐQT nhiệm kỳ II năm 2021-2026, như sau (kèm Biên bản kiểm phiếu bầu thành viên HĐQT)

- Tổng số phiếu phát ra :

- Tổng số phiếu thu về :

+ Số phiếu hợp lệ :

+ Số phiếu không hợp lệ :

TT	Họ và tên	Số phiếu bầu (VĐL: 294,5 tỷ)		Số phiếu bầu (VĐL: 255,1 tỷ)	
		Số phiếu	%	Số phiếu	%
01	Nguyễn Thị Thu Hiền				

14. Thông qua Biên bản và Nghị quyết cuộc họp

Bà Trương Thị Ngọc Mão, Thư ký HĐQT – Phó trưởng Phòng TCHC, Thư ký cuộc họp trình bày nội dung Biên bản và Nghị quyết cuộc họp.

Đại hội đồng cổ đông Công ty biểu quyết tán thành thông qua toàn văn Biên bản và Nghị quyết cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành bằng thẻ biểu quyết với tỷ lệ% cổ đông có quyền biểu quyết tán thành tại cuộc họp.

III. Bế mạc cuộc họp

1. Phát biểu bế mạc cuộc họp

Ông Nguyễn Tiến Dũng thay mặt Đoàn Chủ tịch phát biểu bế mạc hội nghị.

2. Thực hiện nghi thức bế mạc (chào cờ).

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty cổ phần Lương thực Thành phố Hồ Chí Minh kết thúc lúc giờphút cùng ngày.

TM. BAN THƯ KÝ

**TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH
CHỦ TỌA**



Số:/NQ-LT-ĐHĐCĐ

Tp. Hồ Chí Minh, ngày.....tháng 04 năm 2023

NGHỊ QUYẾT
CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN LƯƠNG THỰC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020 và được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi Luật số 03/2022/QH15 ngày 11 tháng 01 năm 2022;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Điều lệ Công ty cổ phần Lương thực Thành phố Hồ Chí Minh.
- Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Lương thực thành phố Hồ Chí Minh ngày 25/04/2023;

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Lương thực Thành phố Hồ Chí Minh (gọi tắt là Công ty) được tổ chức vào lúc 8 giờ 00 phút ngày 25/04/2023 với sự tham gia của cổ đông và người được ủy quyền dự họp, sở hữu và đại diện sở hữu cho cổ phần có quyền biểu quyết chiếm% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty tương ứng với vốn điều lệ 294,500 tỷ đồng và tổng số cổ phần 29.450.000 cổ phần, tương đương sở hữu và đại diện sở hữu cho cổ phần có quyền biểu quyết chiếm % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty tương ứng với vốn điều lệ 255,138 tỷ đồng và tổng số cổ phần 25.513.800 cổ phần.

Sau khi nghe nội dung các báo cáo và các tờ trình, Đại hội đồng cổ đông đã thảo luận và biểu quyết nhất trí thông qua Nghị quyết này với các nội dung cụ thể như sau:

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo của Ban Điều hành về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2023.

1. Thông qua kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022

Kết quả biểu quyết như sau:

Nội dung	Vốn điều lệ 294,500 tỷ		Vốn điều lệ 255,138 tỷ	
	CP	%	CP	%
Tán thành				
Không tán thành				
Không có ý kiến				

2. Thông qua phương hướng, nhiệm vụ năm 2023.

2.1. Chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2023
I	Mua vào		
1	Lúa gạo (quy gạo)	tấn	2.008
2	Xăng, dầu, nhớt	1000 lít	6.200
3	Công nghệ phẩm, hàng khác	Triệu đồng	139.000
II	Bán ra		
1	Lúa gạo (quy gạo)	tấn	2.003
2	Xăng, dầu, nhớt	1000 lít	6.200
3	Công nghệ phẩm, hàng khác	Triệu đồng	140.000
4	Khai thác dịch vụ, thu nhập khác	Triệu đồng	59.000
III	Tổng doanh thu	Triệu đồng	369.348
IV	Lợi nhuận	Triệu đồng	1.000
V	Nộp ngân sách	Triệu đồng	32.725

2.2. Kết quả biểu quyết như sau:

Nội dung	Vốn điều lệ 294,500 tỷ		Vốn điều lệ 255,138 tỷ	
	CP	%	CP	%
Tán thành				
Không tán thành				
Không có ý kiến				

Điều 2. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022 và phương hướng hoạt động năm 2023.

Kết quả biểu quyết như sau:

Nội dung	Vốn điều lệ 294,500 tỷ		Vốn điều lệ 255,138 tỷ	
	CP	%	CP	%
Tán thành				
Không tán thành				
Không có ý kiến				

Điều 3. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022 và phương hướng hoạt động năm 2023.

Kết quả biểu quyết như sau:

Nội dung	Vốn điều lệ 294,500 tỷ		Vốn điều lệ 255,138 tỷ	
	CP	%	CP	%
Tán thành				
Không tán thành				
Không có ý kiến				

Điều 4. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán.

Kết quả biểu quyết như sau:

Nội dung	Vốn điều lệ 294,500 tỷ		Vốn điều lệ 255,138 tỷ	
	CP	%	CP	%
Tán thành				
Không tán thành				
Không có ý kiến				

Điều 5. Thông qua Tờ trình về Quy chế nội bộ về quản trị Công ty (Đính kèm Tờ trình)

Kết quả biểu quyết như sau:

Nội dung	Vốn điều lệ 294,500 tỷ		Vốn điều lệ 255,138 tỷ	
	CP	%	CP	%
Tán thành				
Không tán thành				
Không có ý kiến				

Điều 6. Thông qua Tờ trình về Quy chế hoạt động của HĐQT Công ty (Đính kèm Tờ trình)

Kết quả biểu quyết như sau:

Nội dung	Vốn điều lệ 294,500 tỷ		Vốn điều lệ 255,138 tỷ	
	CP	%	CP	%
Tán thành				
Không tán thành				
Không có ý kiến				

Điều 7. Thông qua Tờ trình về miễn nhiệm và thay thế thành viên Hội đồng quản trị (Đính kèm Tờ trình)

Kết quả biểu quyết như sau:

Nội dung	Vốn điều lệ 294,500 tỷ		Vốn điều lệ 255,138 tỷ	
	CP	%	CP	%
Tán thành				
Không tán thành				
Không có ý kiến				

Điều 8. Thông qua Tờ trình thực hiện giao dịch đối với các cá nhân, tổ chức có liên quan (Đính kèm Tờ trình)

Kết quả biểu quyết như sau:

Nội dung	Vốn điều lệ 294,500 tỷ		Vốn điều lệ 255,138 tỷ	
	CP	%	CP	%
Tán thành				
Không tán thành				
Không có ý kiến				

Điều 9. Thông qua Tờ trình về tiền lương, thù lao năm 2022 và kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2023 (Đính kèm Tờ trình).

Kết quả biểu quyết như sau:

Nội dung	Vốn điều lệ 294,500 tỷ		Vốn điều lệ 255,138 tỷ	
	CP	%	CP	%
Tán thành				
Không tán thành				
Không có ý kiến				

Điều 10. Thông qua Tờ trình chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023 (Đính kèm tờ trình)

Kết quả biểu quyết như sau:

Nội dung	Vốn điều lệ 294,500 tỷ		Vốn điều lệ 255,138 tỷ	
	CP	%	CP	%
Tán thành				
Không tán thành				
Không có ý kiến				

Điều 11. Thông qua Tờ trình đầu tư, xây dựng, mua sắm nâng cấp sửa chữa tài sản cố định của Công ty (Đính kèm tờ trình)

Kết quả biểu quyết như sau:

Nội dung	Vốn điều lệ 294,500 tỷ		Vốn điều lệ 255,138 tỷ	
	CP	%	CP	%
Tán thành				
Không tán thành				
Không có ý kiến				

Điều 12. Thống nhất công nhận kết quả bầu thay thế thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ II năm 2021 - 2026.

Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ II năm 2021 - 2026 là Bà có số phiếu bầu đạt% tỷ lệ phiếu bầu tương ứng vốn điều lệ 294,500 tỷ đồng và đạt% tỷ lệ phiếu bầu tương ứng vốn điều lệ 255,138 tỷ đồng.

Điều 13. Tổ chức thực hiện

Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc Công ty căn cứ Luật Doanh nghiệp hiện hành, Điều lệ Công ty tổ chức triển khai thực hiện các nội dung được đã Đại hội đồng cổ đông thông qua tại Nghị quyết này theo đúng quy định của pháp luật.

Điều 14. Điều khoản thi hành

Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Lương thực Thành phố Hồ Chí Minh biểu quyết thông qua toàn văn Nghị quyết này tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 25/4/2023.

Nơi nhận:

- Như Điều 13;
- Cổ đông FOODCOSA;
- Trưởng phòng nghiệp vụ Cty;
- Giám đốc đơn vị trực thuộc Cty;
- Lưu: VT, HĐQT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**

Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



SƠ YẾU LÝ LỊCH

- 1) Họ và tên khai sinh : NGUYỄN THỊ THU HIỀN
- 2) Tên thường gọi : Nguyễn Thị Thu Hiền
- 3) Sinh ngày: 06 tháng 04 năm 1975 , Giới tính : nữ
- 4) Nơi sinh : Quảng Ninh
- 5) Quê quán : Đồng Xuân - Phú Yên
- 6) Dân tộc: Kinh
- 7) Tôn giáo: Không
- 8) Nơi đăng ký bộ khẩu thường trú: 45/1 Phạm Viết Chánh -Phường Nguyễn Cư Trinh- Quận I - TP.HCM
- 9) Nơi ở hiện nay: 45/1 Phạm Viết Chánh - Phường Nguyễn Cư Trinh - Quận I- TP.HCM
- 10) Thành phần gia đình: Cán bộ, công chức Nhà nước.
- 11) Nghề nghiệp : Ngân hàng
- 12) Ngoại ngữ : Tiếng Anh
- 13) Tin học : Văn phòng
- 14) Trình độ văn hóa : 12/12 - Hệ Phổ thông trung học
- 15) Trình độ chuyên môn : Cử nhân Kinh tế - Ngành Tài chính Tín dụng
- 16) Trình độ lý luận chính trị : Cao cấp lý luận chính trị - Tốt nghiệp Học Viện Hành chính Quốc gia năm 2014
- 17) ngạch chuyên môn : Ngạch Chuyên viên chính - Mã ngạch : 01.002
- 18) Chức vụ đã được phân công : Nguyên Phó Trưởng phòng - Phụ trách Phòng Kế toán Ngân hàng Nhà nước Việt Nam - Văn phòng Đại diện tại TPHCM
- 19) Tình trạng sức khỏe : Bình thường Chiều cao: 1m58, Cân nặng: 52 kg,
- 20) Căn cước công dân : 022175008654 Ngày cấp: 05/08/2022 - Cục trưởng Cục CS QLHC & TTXH

QUAN HỆ GIA ĐÌNH :

Về bản thân:

- Cha, mẹ, chồng & con ruột :

Mối quan hệ	Họ và tên	Năm sinh	Nghề nghiệp, chức danh, ĐC thường trú
Cha đẻ	Nguyễn Ngọc Xuân	1932	Nguyên Hiệu trưởng trường Ngân hàng III Trung Ương (Đã nghỉ hưu). - Địa chỉ thường trú : 986/10 CMT8 - P 5-

			Q.Tân Bình, TPHCM
Mẹ đẻ	Đỗ Thị Bích Phin	1938	-Cán bộ Ngân hàng (Đã nghỉ hưu & mất)
Chồng	Phan Huy Khang	1973	-Nguyên Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương tín (Sacombank) -Địa chỉ thường trú : 45/1 Phạm Viết Chánh- Phường Nguyễn Cư Trinh- Quận I-TP.HCM
Con gái	Phan Ngọc Quế Chi	1997	- Thạc sỹ. Hiện đang làm việc tại Sydney Úc - Địa chỉ thường trú : 45/1 Phạm Viết Chánh- Phường Nguyễn Cư Trinh- Quận I-TP.HCM
Con trai	Phan Thiết Tường	2001	- Hiện là Du học sinh tại Mỹ - Địa chỉ thường trú: 45/1 Phạm Viết Chánh, Phường Nguyễn Cư Trinh - Quận I-TPHCM
Con gái	Phan Ngọc Tuệ Nhi	2015	- Hiện còn nhỏ - học sinh - ĐC thường trú : 45/1 Phạm Viết Chánh, phường Nguyễn Cư Trinh -Quận I- TPHCM

Cam đoan về lý lịch của bản thân :

Tôi xin cam đoan đã khai đúng sự thật. và chịu trách nhiệm về những lời khai đó.

TP.HCM, ngày 14 tháng 02 năm 2023

Người khai

Nguyễn Thị Thu Hiền